

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG**



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội cổ đông năm 2026 - Ngày 15/5/2026

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
01	Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết cho cổ đông	Ban Tổ chức
02	Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.	Ban Tổ chức
03	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.	Ban Kiểm soát
04	Thông qua chương trình làm việc, Quy chế làm việc tại Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
05	Phát biểu khai mạc Đại hội	HĐQT
06	Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026	Ban TGD
07	Tóm tắt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán	Kế toán trưởng
08	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch năm 2026	HĐQT
09	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, kế hoạch năm 2026	Ban Kiểm soát
10	Thông qua các tờ trình: (1) Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025. (2) Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025. (3) Tờ trình về việc thông qua phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026. (4) Tờ trình về việc thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2025 và kế hoạch dự toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2026. (5) Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. (6) Tờ trình về việc thông qua Phương án tăng vốn tại Công ty. (7) Tờ trình về việc thông qua Điều lệ Công ty (sửa đổi). (8) Tờ trình về việc thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT (sửa đổi). (9) Tờ trình về việc thông qua Quy chế hoạt động của BKS (sửa đổi).	Đoàn Chủ tịch
11	- Phát biểu ý kiến của cổ đông. - Tổng hợp và trả lời các ý kiến của cổ đông.	Đoàn Chủ tịch
12	Biểu quyết thông qua các tờ trình	Đoàn Chủ tịch
13	Nghỉ giải lao 20 phút	
14	Thông qua các dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Ban Thư ký
15	Biểu quyết các Nghị quyết Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
16	Phát biểu bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT
17	Kết thúc	Ban Tổ chức

BAN TỔ CHỨC



Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-CTN-CTĐT ngày 23/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026,

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang năm 2026 (gọi tắt là Đại hội cổ đông năm 2026) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

a) Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

b) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội cổ đông năm 2026 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang.

Điều 3. Giải thích từ viết tắt

- Công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 4. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội cổ đông năm 2026

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày .../..../2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;

3. Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội, điện thoại chuyển sang chế độ im lặng.

4. Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội cổ đông năm 2026

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Ban Tổ chức giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Ban Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- e) Hoàn chỉnh Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách đại biểu:

- a) Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- b) Trưởng ban Thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban Tổ chức giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên được đề cử hoặc tự đề cử không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;

b) Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c) Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

d) Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tịch hoặc thành viên do Chủ tịch chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

Các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi họ tên, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có mộc đỏ của Công ty Cổ phần cấp thoát nước - CTĐT Hậu Giang ở góc trên, bên trái.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý hoặc không đồng ý, không có ý kiến hoặc có

ý kiến khác) bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đưa ra, nếu các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Thành viên Tổ Kiểm phiếu sẽ đánh dấu họ tên cổ đông tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Phiếu biểu quyết.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Đức



HAWASUCO

Số: 20/BC-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang hoạt động trên 03 lĩnh vực chính là sản xuất kinh doanh nước sạch; thực hiện các dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các công trình xây dựng.

- Công ty có 12 nhà máy và trạm xử lý nước với tổng công suất thiết kế đạt 52.420m³/ngày đêm (*công suất vận hành: 19.035 m³/ngày đêm*). Ngoài ra, Công ty còn liên kết mua nước của các nhà máy nước liên doanh với tổng sản lượng trên 32.511 m³/ngày đêm.

Thực hiện cung cấp nước sinh hoạt liên tục 24/24 giờ cho trên 82.107 hộ khách hàng.

- Ngoài ra, Công ty hiện có hàng chục xe máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác đô thị công ích và thi công xây lắp như xe ép rác, xe thang, xe cầu, máy đào, xe tưới nước, xe thông cống ...

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của các sở ngành, địa phương trong việc thực hiện các công tác chuyên môn của Công ty.

- Sự đồng thuận và thống nhất trong chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động của HĐQT, ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thông suốt từ văn phòng công ty cho tới các Công ty thành viên.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) như: Ghi thu bằng thiết bị di động; phần mềm quản lý khách hàng; hệ thống giám sát chất lượng, lưu lượng và áp lực nước online, thu hoá đơn tiền nước không dùng tiền mặt ... đã mang lại hiệu quả và tăng năng suất lao động.

- Thực hiện mua nước sạch từ các đơn vị liên doanh, Công ty đã hạn chế được tình trạng quá tải tại các nhà máy, trạm cấp nước và chủ động hơn trong công tác ứng phó xâm nhập mặn diễn ra vào những tháng mùa khô; chất lượng nước luôn được đảm bảo, an toàn và liên tục để cung cấp đến khách hàng.

- Tập thể Ban lãnh đạo và CNV-NLĐ đã thể hiện tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc, công tác phối hợp tốt giữa các phòng nghiệp vụ của Công ty với các Công ty thành viên trong việc thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ cũng như giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhờ đó tình hình hoạt động sản xuất của Công ty tiếp tục phát triển đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Khó khăn

- Hệ thống cấp nước trên địa bàn chưa hoàn chỉnh và không đồng bộ, một số tuyến đường còn thiếu hoặc chưa nâng cấp ống truyền tải nên ảnh hưởng đến công tác phân phối, điều hoà áp lực, vùng phục vụ cấp nước còn chông chéo giữa đô thị và nông thôn gây khó khăn cho Công ty trong quá trình cấp nước. Mạng lưới cấp nước luôn bị ảnh hưởng do các đơn vị thi công nâng cấp, mở rộng đường, thi công công trình ... tác động gây hư hại đến hệ thống cấp nước làm tăng tỷ lệ thất thoát.

- Ở một số đơn vị vì địa bàn rộng nên công tác quản lý điều hành chưa sâu sát với thực tế dẫn đến hiệu quả trong công tác quản lý còn chưa đáp ứng được như mục tiêu đã đề ra.

- Hiện tại nhiều máy móc, thiết bị chuyên dùng của Công ty đã cũ và thường xuyên hư hỏng đã làm ảnh hưởng nhiều đến công tác cung cấp dịch vụ của Công ty, bên cạnh đó công tác đăng kiểm các xe chuyên dùng gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là các xe ép rác mua trước đây không còn phù hợp với quy định về kỹ thuật khi đăng kiểm hiện nay (dư chiều dài thùng ép 0,1m và dàn nâng) nên buộc phải sửa chữa lại theo quy định hiện hành. Ngoài ra, việc phải đại tu toàn bộ xe hút cống do xe đã xuống cấp nghiêm trọng không hoạt động được cũng đã gây ra rất nhiều khó khăn trong hoạt động thường xuyên của đơn vị cũng như tăng chi phí hoạt động thường xuyên của đơn vị.

- Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong khi cả nước thực hiện việc sắp xếp mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh từ ngày 01/7/2025. Mặc dù Công ty đã chủ động phối hợp với các xã, phường cũ và mới thành lập xác nhận khối lượng đã thực hiện từ ngày 16/6 đến 30/6/2025 và tách khối lượng công việc thực hiện cho hợp đồng dịch vụ công ích 6 tháng cuối năm 2025, theo Công văn số 1084/UBND-NCTH ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh Hậu Giang, tuy nhiên nợ phải thu công tác thuê bao đô thị và công trình làm thêm vẫn còn cao và kéo dài trong nhiều năm cũng làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác thuê bao đô thị cũng gặp rất nhiều khó khăn về công tác đấu thầu cũng như nguồn vốn mà các địa phương bố trí để chi trả cho các hợp đồng Công ty thực hiện.

- Trong lĩnh vực XDCCB: Do thiếu năng lực để đấu thầu trực tiếp, nên đa số công trình do Công ty Cửu Long ký hợp đồng chỉ thực hiện với vai trò thầu phụ. Ngoài ra do sự cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng ngày càng gay gắt và giá vật tư, nguyên vật liệu tăng cao và khan hiếm nên hiệu quả của lĩnh vực xây dựng cơ bản còn thấp.

- Một nguyên nhân chủ quan cũng ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của Công ty đó là vẫn còn một số cá nhân chưa thực sự nỗ lực làm việc hết khả năng, còn né tránh, trông chờ và ỷ lại, chưa phát huy hết sức mạnh của tập thể, thiếu sáng tạo trong công tác tham mưu, quản lý, điều hành và trực tiếp lao động sản xuất.

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, trong quá trình thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2025 Công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2025

1. Công tác đầu tư XDCCB và MRML cấp nước

Công trình cải tạo nâng công suất Trạm cấp nước Ngã Sáu từ 1.400m³/ngày đêm lên 4.400m³/ngày đêm: Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, đang đơn đốc nhắc nhở các đơn vị có liên quan hoàn thành hồ sơ quyết toán công trình với tổng giá trị: 16,924 tỷ đồng.

Trong năm, Công ty đã thi công hoàn thành 46/46 tuyến ống với 109.438m ống, đã lập hồ sơ quyết toán 32 tuyến ống với tổng giá trị 12,543 tỷ đồng, số còn lại sẽ tiến hành nghiệm thu và lập hồ sơ quyết toán khi đủ điều kiện. Giám sát thi công các tuyến ống tại các Đội cấp nước, đảm bảo thi công đúng thiết kế được duyệt.

Công trình cải tạo Trạm cấp nước Lương Tâm: hoàn thành hồ sơ thiết kế, dự toán và triển khai thi công, đến nay đã hoàn thành bể chứa, đang lắp đặt đường ống công nghệ và bơm cấp 2. Đồng thời đảm bảo tốt về hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch tại Trạm; lập hồ sơ gửi sở Nông nghiệp - Môi trường xin khoan giếng thay thế nhằm đảm bảo công suất phục vụ khách hàng trong thời gian tới.

Công trình lắp đặt hệ thống quan trắc nước ngầm tại: Nhà máy nước Ngã Bảy (Miền Nam), Trạm Tăng áp Long Thạnh, Trạm cấp nước Cái Tắc, Trạm cấp nước Lương Tâm. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Dự án: Nâng cấp cải tạo Nhà máy nước Vị Thanh và đầu tư tuyến ống cấp nước chuyển tải từ Nhà máy nước Vị Thanh về Nhà máy nước Tám Ngàn; Các tuyến đường QL61C - Võ Nguyên Giáp - 1 tháng 5 thuộc huyện Vị Thủy và thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

2. Hoạt động của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang

Tổng sản lượng nước tiêu thụ là 15.337.962 m³ đạt 97,68% kế hoạch năm, tăng 2,56% so với cùng kỳ.

Doanh thu trên hóa đơn tiền nước là 156.149.619.038 đồng, đạt 104,89% so với kế hoạch năm, tăng 9,53% so với cùng kỳ.

Thực hiện lắp đặt ống nhánh thêm 7.757 hộ khách hàng mới, đạt 387,85% kế hoạch năm đề ra, tăng 4.409 hộ so với năm 2024. Tổng số khách hàng đến cuối

năm 2025 là 82.107 hộ, tăng 6.762 hộ tương đương tăng 8,98% so với số khách hàng cùng thời điểm năm 2024.

Tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 là 18,48% đạt 76,82% KH năm, giảm được 0,99% so với cùng kỳ.

3. Hoạt động của Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Hậu Giang

Trong năm 2025, Công ty mẹ phối hợp cùng với Công ty đô thị trúng 09 gói thầu về công tác TBĐT trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (cũ). Đến nay, Công ty đô thị đã thực hiện đạt yêu cầu về công tác TBĐT tại các địa phương theo kế hoạch đề ra. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường đô thị phục vụ các ngày lễ, kỷ niệm và sự kiện lớn của thành phố Cần Thơ năm 2025.

Sau khi thực hiện bỏ chính quyền cấp huyện từ ngày 01 tháng 07 năm 2025 đến nay Công ty vẫn tiếp tục thực hiện công tác dịch vụ công ích năm 2025 theo khối lượng đã ký kết hợp đồng trên các địa bàn tỉnh Hậu Giang (cũ), luôn đảm bảo công tác dịch vụ công ích được xuyên suốt, liên tục.

Tổng doanh thu trong năm 2025 là 130.796.701.000 đồng đạt 105,89% so với kế hoạch năm, tăng 5,34% so với cùng kỳ. Trong đó, công tác thu phí vệ sinh đạt 121,67 % so với kế hoạch và tăng 16,8 % so cùng kỳ.

Trong năm, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Cần Thơ được đảm bảo. Tuy nhiên, hiện tại nhiều máy móc, thiết bị chuyên dùng của Công ty đã cũ và thường xuyên hư hỏng đã làm ảnh hưởng nhiều đến công tác cung cấp dịch vụ VSĐT của Công ty.

Để đảm bảo thực hiện tốt công tác TBĐT trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025, Công ty đã đầu tư mua thêm xe tưới nước và xe ép rác để phục vụ tưới cây và vận chuyển rác.

4. Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long

Tổng doanh thu trong năm 2025 là 92,591 tỷ đồng, đạt 149,34% so với kế hoạch năm, tăng 109,34% so với cùng kỳ.

Tổng chi phí ước thực hiện năm 2025 là 92,533 tỷ đồng đạt 150,52% kế hoạch, tăng 110,47% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế: 58,508 triệu đồng, đạt 11,14% so với kế hoạch, giảm 75,57% so với cùng kỳ.

Một số công trình đang thi công dở dang chưa có doanh thu, trong khi chi phí quản lý, chi phí tài chính phát sinh hàng tháng. Giá cả vật tư tăng cao, sự đứt quãng nguồn cung ứng vật tư (đặc biệt là cát lấp) dẫn đến một số công trình chậm tiến độ, đồng thời bị do ảnh hưởng bão, lũ lụt cũng là nguyên nhân làm đến tiến độ thi công các công trình và dẫn đến ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của công ty.

5. Công trình điện năng lượng mặt trời

Tổng lượng điện sản xuất 897.537 kwh tương đương 1.830.077.943 đồng (chưa VAT), tăng 23,96% so cùng kỳ. Trong đó: Công ty sử dụng là 433.458 kwh tương đương 883.820.862 đồng và bán ra là 464.079 kwh tương đương 946.257.081 đồng.

6. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính (HN)

6.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2025

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết 2025	Thực hiện 2025	Đạt % so với NQ
I	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	tỷ	336,453	378,106	112,38
2	Tổng chi phí	tỷ	324,316	359,357	110,80
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ	12,137	18,749	154,48
4	Thuế TNDN	tỷ	2,427	3,568	147,01
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ	9,710	15,181	156,33
II	Tỷ suất sinh lời				
1	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	3,90	6,10	156,46
2	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,54	2,41	156,49
3	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	>1	>1	100%
III	Nộp ngân sách nhà nước (đã nộp)	tỷ	16,100	16,633	103,31

6.2. Tài sản và nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 31/12/2024	Đến 31/12/2025	Tăng, giảm (%)
1	Tổng tài sản	tỷ	527,983	627,694	18,89
1.1	Tài sản ngắn hạn	tỷ	194,974	249,868	28,15
1.2	Tài sản dài hạn	tỷ	333,009	377,826	13,46
2	Tổng nguồn vốn	tỷ	527,983	627,694	18,89
2.1	Tổng nợ phải trả	tỷ	184,098	279,745	51,95
2.2	Vốn chủ sở hữu	tỷ	343,885	347,949	1,18

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Công tác tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành năm 2025

- Công ty luôn xác định người lao động là một trong những nhân tố quyết định sự phát triển thành công và bền vững cho Công ty, ban lãnh đạo không ngừng quan tâm, cải cách các chính sách có liên quan đến người lao động, sao cho phù hợp nhất để người lao động luôn được đảm bảo về đời sống vật chất lẫn tinh thần, luôn là người đồng hành cùng quá trình phát triển của Công ty. Công ty đã và đang tạo được

việc làm ổn định cho người lao động, tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định dành cho người lao động, duy trì các chính sách phúc lợi đều đặn hàng năm. Trong năm 2025 công tác tổ chức, quản lý cán bộ công nhân viên lao động Công ty thực hiện tương đối khoa học, ổn định, chặt chẽ và hợp lý hơn.

- Sự phối hợp giữa các phòng nghiệp vụ ngày càng chặt chẽ, tham mưu kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dịch vụ của Công ty. Các đơn vị trực thuộc với tinh thần quyết tâm cao, từng CNV-NLĐ nêu cao tinh thần trách nhiệm, tìm mọi giải pháp thích hợp để phát triển SXKD, nội bộ đoàn kết, thống nhất nỗ lực cùng nhau vượt mọi khó khăn thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch chỉ tiêu SXKD năm 2025.

- Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng người lao động và năng lực sở trường của từng cá nhân để có những điều chỉnh kịp thời về nhân sự, từng bước hoàn thiện bộ máy tổ chức theo hướng phát triển bền vững, phù hợp với chuyên môn và yêu cầu từng công việc phát huy tối đa năng lực, sở trường sự năng động sáng tạo và tinh thần làm việc của từng vị trí công tác. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, người lao động và các chính sách an sinh xã hội của Tỉnh. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc nắm rõ nguồn lực của Công ty và linh hoạt điều chỉnh hướng quản lý phù hợp với tình hình thực tế các đơn vị, thích ứng với những biến động của thị trường.

- Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn hoàn thành tương đối tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, có thể nói đây là một năm hoạt động thành công của Công ty. Ban Lãnh đạo luôn thực hiện công việc với tinh thần quyết tâm cao, chỉ đạo sâu sát các đơn vị trực thuộc nhằm tối đa hóa hiệu quả công việc, đồng thời cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, chi trả lương và các chế độ phúc lợi xã hội đầy đủ và kịp thời.

- Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đều được Ban Giám đốc triển khai đúng đắn và phù hợp với tình hình thực tế. Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng và nhiệm vụ của mình và đã cùng với toàn bộ CNV-NLĐ mang lại kết quả kinh doanh bền vững trong những năm qua.

- Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận không nhỏ CNV-NLĐ vẫn còn chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, còn mang nặng tư tưởng ỷ lại, trông chờ và thụ động nên chưa phát huy được hết tinh thần trách nhiệm và năng lực của bản thân.

2. Công tác thực hiện các chỉ tiêu

2.1. Những việc làm được

- Công ty một mặt vừa phải chú trọng cải tiến công tác quản lý, một mặt vừa phải ổn định hoạt động kinh doanh để phù hợp với định hướng chiến lược phát triển trong tương lai.

- Việc áp dụng công nghệ thông tin vào hệ thống điều hành và quản lý, góp phần nâng cao hệ thống quản trị MLCN nhằm đo chính xác các thông số áp lực, lưu lượng, hạn chế tình trạng thất thoát nước.

- Ngoài ra, Công ty cũng kịp thời triển khai các công trình cải tạo và mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm tăng tỷ lệ người dân được cung cấp nước theo Nghị quyết của HĐND thành phố đồng thời cũng góp phần tăng doanh thu cho Công ty.

- Trong năm 2025, Văn phòng Công ty phối hợp cùng với Công ty đô thị trúng 09 gói thầu về công tác TBĐT trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (cũ). Đến nay, Công ty đô thị đã thực hiện đạt yêu cầu về công tác TBĐT tại các địa phương theo kế hoạch đề ra. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, đô thị phục vụ các ngày lễ, kỷ niệm và sự kiện lớn của thành phố Cần Thơ năm 2025.

- Sau khi thực hiện bỏ chính quyền cấp huyện từ ngày 01 tháng 07 năm 2025 đến nay Công ty vẫn tiếp tục thực hiện công tác dịch vụ công ích năm 2025 theo khối lượng đã ký kết hợp đồng trên các địa bàn tỉnh Hậu Giang (cũ), luôn đảm bảo công tác dịch vụ công ích được xuyên suốt, liên tục.

- Công ty đô thị đã thực hiện hoàn thành khối lượng các hạng mục công tác công ích đô thị với các xã phường theo hợp đồng trong năm 2025. Tuy nhiên không đạt như kế hoạch đầu năm đề ra, nhưng tổng doanh thu và lợi nhuận Công ty đạt và vượt so với kế hoạch.

2.2. Những việc chưa làm được

- Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót cần phải khắc phục như:

- Vẫn còn một vài cán bộ phòng nghiệp vụ chưa thực hiện tốt vai trò tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong giải quyết công việc liên quan đến chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình phụ trách, còn trông chờ, chậm trễ và sai sót trong công tác, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Tỷ lệ thất thoát của Công ty đang ở mức rất cao so với quy định, mức sử dụng hóa chất (PAC) còn tăng cao so với định mức, nợ phải thu các kỳ còn nhiều.

- Doanh thu thực hiện các công trình và dịch vụ đô thị công ích các địa phương thanh toán chậm, dẫn đến tổng công nợ của Công ty lớn. Các đơn vị chưa đưa ra được kế hoạch và giải pháp thu hồi công nợ nên việc xoay vòng dòng vốn của Công ty gặp nhiều khó khăn từ đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công tác báo cáo định kỳ vẫn còn một số đơn vị thiếu quan tâm và chưa đầu tư thời gian, trí tuệ đúng mức, khi xây dựng báo cáo nội dung phản ánh chưa đầy đủ, chưa sâu sát về tình hình hoạt động SXKD tại đơn vị nên không đánh giá được thuận lợi, khó khăn tại đơn vị và không đưa ra được các đề xuất kiến nghị đối với lãnh đạo Công ty.

- Tuy nhiên trong năm qua với tinh thần quyết tâm cao, tập thể CNV-NLĐ luôn đoàn kết phấn đấu đưa hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả như sau:

3. Tổng doanh thu toàn Công ty năm 2025 là: 378,106 tỷ đồng, đạt 112,38% so KH năm, lợi nhuận trước thuế 18,749 tỷ đồng, đạt 154,48% so KH

năm; thu nhập bình quân của người lao động 8,8 triệu đồng/người/tháng; nộp ngân sách nhà nước 16,634 tỷ đồng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Kế thừa và phát huy những thành tích đạt được của năm 2025; Căn cứ vào định hướng phát triển sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ IV (2025-2030) của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Sản lượng nước tiêu thụ:	15.838.300	m ³ /năm
2. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân:	15,00	%/năm
3. Tổng doanh thu (trước thuế VAT):	382,325	tỷ đồng/năm
4. Tổng chi phí:	372,616	tỷ đồng/năm
5. Lợi nhuận trước thuế:	9,709	tỷ đồng/năm
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN:	7,767	tỷ đồng/năm
7. Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ:	3,122	%
8. Tỷ suất cổ tức/cổ phần:	1,23	%
9. Khả năng thanh toán nợ đến hạn:	Lớn hơn 1	lần

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để đạt được các chỉ tiêu chủ yếu đề ra trong năm 2026, Công ty quyết tâm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Giải pháp về điều hành sản xuất, kinh doanh và kỹ thuật

- Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cung cấp cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn Bộ Y tế quy định.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên doanh để cung cấp và tiếp nhận tốt lượng nước mua bán qua đồng hồ tổng, đảm bảo đạt chất lượng, đủ số lượng theo kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả.

- Tiếp tục khảo sát, đánh giá nhu cầu sử dụng nước của khách hàng để cân nhắc đầu tư mở rộng mới một số tuyến ống cấp nước để cấp cho các khu vực thực sự có nhu cầu bức thiết về nước sạch. Đánh giá hiện trạng để quyết định cải tạo, nâng cấp một số tuyến ống cấp nước đã lắp đặt lâu năm, tỷ lệ thất thoát nước lớn.

- Quản lý và vận hành khai thác, bảo trì bảo dưỡng tốt các giếng khoan phục vụ công tác ứng phó khi nước mặn xâm nhập.

- Cập nhật và quản lý tốt thông tin khách hàng sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, áp dụng ghi chỉ số đồng hồ bằng thiết bị di động, cải tiến công tác ghi - thu (thu tiền nước bằng hình thức thu trực tuyến) rút ngắn thời gian ghi, thu, giảm tỷ lệ tồn thu hóa đơn xuống mức thấp nhất.

- Nâng cao tỷ lệ thu hóa đơn tiền nước không dùng tiền mặt. Từng bước hiện đại hóa, tự động hóa trong sản xuất.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác súc, rửa, vệ sinh các tuyến ống truyền tải và phân phối theo phương pháp mới, góp phần nâng cao chất lượng nước cung cấp cho khách hàng.

- Khai thác có hiệu quả các điểm ưu việt của phần mềm quản lý khách hàng tổng thể và phát huy những ưu điểm của hệ thống SCADA trong công tác theo dõi áp lực, lưu lượng và chất lượng nước online, nhằm hỗ trợ tích cực trong công tác quản lý của Công ty và các chi nhánh.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy móc chuyên dùng phục vụ lĩnh vực vệ sinh môi trường đô thị; nâng cao tay nghề của đội ngũ công nhân... đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của công việc.

- Công ty TNHH MTV CTĐT Hậu Giang linh động, nỗ lực trong việc thương thảo với địa phương để giữ vững việc làm, tìm thêm khối lượng thực hiện hợp đồng thuê bao đô thị, tạo được niềm tin và uy tín với địa phương.

- Tích cực tìm kiếm thông tin để tham gia các gói thầu xây lắp, đảm bảo ổn định cho người lao động, tổ chức triển khai thi công các công trình một cách khoa học, hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ như đã cam kết trong hợp đồng và đem lại lợi nhuận cho Công ty.

2. Giải pháp về tài chính

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Khai thác tốt các nguồn doanh thu thông qua việc thực hiện tốt công tác điều chỉnh giá nước và giá dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt và từ các ngành nghề kinh doanh mở rộng khác....

- Tập trung tích lũy nguồn vốn của Công ty, vốn vay ưu đãi để có đủ năng lực về tài chính, đủ sức thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng hoặc đầu tư mua sắm thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác đô thị, công ích hay phục vụ cho công tác mở rộng hoạt động SXKD thêm một số lĩnh vực khác, ngành nghề khác...

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm nợ khó đòi, nợ đọng lâu năm, cân nhắc kỹ lưỡng để sử dụng đồng vốn có hiệu quả.

- Thực hiện các giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất thông qua việc đầu tư thay thế các thiết bị, máy móc cũ kỹ, lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, tập trung chống thất thoát, thất thu nước, chống lãng phí về lao động và nhân công.

- Cần tập trung phân tích sự tăng giảm của các chỉ số tài chính, nhằm tìm ra nguyên nhân chính xác để làm cơ sở cho Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

3. Giải pháp về tổ chức, nhân sự, tiền lương

- Tiếp tục hoàn chỉnh đề án nhân sự tái cơ cấu bộ máy tổ chức trong toàn Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả và xây dựng hệ thống lương phù hợp với việc tái cơ cấu lại doanh nghiệp theo hướng có lợi cho người sử dụng lao động và cả người lao động.

- Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, Công ty thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của từng người, đồng thời tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch hàng năm, ưu tiên cho công tác đào tạo tại chỗ. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng của Công ty.

- Công ty xây dựng chế độ tiền lương và chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động và có quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực. Đồng thời xây dựng phong trào cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi.

- Chống lãng phí về lao động và thời gian lao động, đây là một trong những chi phí lớn trong giá sản xuất của tất cả các lĩnh vực kinh doanh. Do vậy cần phải có giải pháp tiết kiệm cụ thể là sắp xếp lại tổ chức bộ máy trong Công ty một cách khoa học, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ để phát huy tính hiệu quả, cải tiến, định mức công việc, từng bước thực hiện khoán quỹ lương cho người lao động.

- Công ty xây dựng chính sách khen thưởng những cá nhân, tập thể có đóng góp, có sáng kiến, có giải pháp hoặc cách làm giảm chi phí sản xuất hay có các đóng góp quan trọng khác và đồng thời nhắc nhở, xử lý các cá nhân, tập thể không tuân thủ sự chỉ đạo của lãnh đạo Công ty làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh, hoặc thực hiện sai các quy định của Công ty, chế độ chính sách của Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Lãnh đạo các Công ty thành viên dựa trên kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 của Công ty để xây dựng kế hoạch chi tiết từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của đơn vị mình. Đồng thời, triển khai nội dung kế hoạch của Công ty đến người lao

động tại đơn vị được phân công quản lý nắm vững và phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đánh giá kết quả thực hiện công việc được giao. Nhận định xu thế phát triển chung của thành phố, của địa phương hoặc những ảnh hưởng khác tác động đến kế hoạch kinh doanh của Công ty để từ đó có những đề xuất kiến nghị với CT. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD kịp thời, nắm bắt cơ hội kinh doanh mới mang lại lợi nhuận cho Công ty.

- Ban Quản lý, điều hành Công ty xây dựng và phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn Công ty. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể Công đoàn, Cựu Chiến binh và Đoàn thanh niên lập kế hoạch xây dựng các chương trình mang tính chất giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho LĐ-CVN-NLĐ và cộng đồng về công tác chống thất thoát, thất thu nước, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Ban KS, Thư ký;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

Số: 21/BC-HĐQT

**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2025
SAU KIỂM TOÁN**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Hawasuco

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

STT	NỘI DUNG	ĐVT	31/12/2025	31/12/2024
I	TÀI SẢN			
1	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	Trđ	249.868	194.973
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Trđ	37.335	18.189
1.2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	Trđ	8.382	8.248
1.3	Các khoản phải thu	Trđ	120.941	97.738
1.4	Hàng tồn kho	Trđ	72.946	62.540
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	Trđ	10.264	8.258
2	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	Trđ	377.826	333.010
2.1	Tài sản cố định	Trđ	359.205	303.795
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	Trđ	17.708	28.299
2.3	Đầu tư tài chính dài hạn	Trđ	-	-
2.4	Tài sản dài hạn khác	Trđ	913	916
TỔNG TÀI SẢN		Trđ	627.694	527.983
II	NGUỒN VỐN			
1	Các khoản nợ	Trđ	279.745	184.098
1.1	Nợ ngắn hạn	Trđ	237.034	156.264
1.2	Nợ dài hạn	Trđ	42.711	27.834
1.3	Dự phòng nghiệp vụ	Trđ	-	-
2	Vốn chủ sở hữu	Trđ	347.949	343.885
2.1	Vốn điều lệ	Trđ	248.783	248.783
2.1	Vốn khác	Trđ	99.166	95.102
TỔNG NGUỒN VỐN		Trđ	627.694	527.983

B. BÁO CÁO THU NHẬP

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng doanh thu	Trđ	378.106	321.984
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Trđ	377.394	321.229
	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Trđ	400	347
	Thu nhập khác	Trđ	312	408
2	Tổng chi phí	Trđ	359.357	300.233
	Giá vốn hàng bán	Trđ	292.031	229.696
	Chi phí hoạt động tài chính	Trđ	7.210	4.132
	Chi phí bán hàng	Trđ	25.675	26.842
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	34.179	38.642
	Chi phí khác	Trđ	262	921
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Trđ	18.749	21.751
4	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Trđ	3.568	3.939
5	Lợi ích/(chi phí) thuế TNDN	Trđ		
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđ	15.181	17.812

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	57,23	57,54
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	39,81	36,93
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ/Tổng nguồn vốn	%	44,57	34,87
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	55,43	65,13
3	Chỉ số thanh khoản			
	Tổng tài sản/Tổng nợ	Lần	2,24	2,87
	Tổng tài sản lưu động & Đầu tư ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,05	1,25
	Tiền đầu tư ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,19	0,17

4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Lợi nhuận trước thuế/(Doanh thu thuần + Thu nhập từ hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	%	4,96	6,76
	Lợi nhuận sau thuế/(Doanh thu thuần + Thu nhập từ hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	%	4,01	5,53
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng Tài sản	%	2,99	4,12
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	2,42	3,37
	Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,39	6,33

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT; BKS;
- Lưu VT. *any*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Vũ Minh Đức



Số: 22/BC-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15. tháng 5. năm 2026

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025,
phương hướng hoạt động năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước
– Công trình đô thị Hậu Giang.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026 với những nội dung chính, như sau:

I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đến ngày 31/12/2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhiệm kỳ IV (2025-2030) gồm 07 thành viên, cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 cp (0%). Đại diện vốn Công ty CP Đầu tư xây Miền Nam: 12.719.828 cp (51,128%).
2	Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 cp. Đại diện vốn: 0 cp.
3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 11.400 cp (0,046%). Đại diện vốn NN: 8.990.251 cp (36,14%).
4	Quách Minh Hiển	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 1.900 cp (0,008%). Đại diện vốn NN: 1.267.856 cp (5,10%).
5	Cao Thế Khải	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 115.000 cp (0,46%). Đại diện vốn NN: 1.267.856 cp (5,10%).
6	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT, Chủ tịch kiêm GD Công ty Cấp nước	Sở hữu cá nhân: 0 cp (0%). Đại diện vốn: 0 cp.

7	Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT, Chủ tịch kiêm GD Công ty CTĐT	Sở hữu cá nhân: 30.000 cp (0,12%) Đại diện vốn: 0 cp.
---	-----------------	--	--

Ghi chú:

Tại phiên họp ngày 06/5/2025, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã bầu HĐQT nhiệm kỳ IV (2025–2030), ông Vũ Trung Kiên và ông Vũ Trường Giang được bầu thay thế ông Huỳnh Trung Tín và ông Nguyễn Dũng Tiến.

II. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông lớn và cổ đông nhỏ	124	24.878.291	100
	- Cổ đông lớn	2	24.245.791	97,46
	- Cổ đông nhỏ	122	632.500	2,54
2	Cổ đông tổ chức và cá nhân	124	24.878.291	100
	- Cổ đông tổ chức	4	24.360.791	97,92
	- Cổ đông cá nhân	120	517.500	2,08
3	Cổ công nhà nước và ngoài NN	124	24.878.291	100
	- Cổ đông nhà nước	1	11.525.963	46,33
	- Cổ đông ngoài nhà nước	123	13.352.328	53,67

Ghi chú: Số lượng cổ phần của cổ đông căn cứ vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang ngày 31/12/2025.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Số lượng cuộc họp HĐQT và ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong các trường hợp cần thiết, HĐQT đã tổ chức các phiên họp bất thường để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều được triệu tập và chuẩn bị tài liệu đầy đủ theo quy định, nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận công khai, trao đổi thẳng thắn, đánh giá đầy đủ và cân trọng, các cuộc họp đều có sự tham dự của thành viên Ban Kiểm soát với tư cách là quan sát viên nhằm đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả của cuộc họp. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc “đa số” và được ban hành dưới hình thức văn bản (biên bản, nghị quyết, quyết định) và

đều được thông báo đầy đủ, kịp thời theo quy định cho Ban điều hành và Ban Kiểm soát Công ty.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 cuộc họp, ban hành 14 quyết định, 10 nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT.

1.1. Tổng hợp ghi nhận sự tham dự họp của thành viên HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ dự họp	Lý do không dự họp
01	Ông Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	15/15	100%	
02	Ông Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	15/15	100%	
03	Ông Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT	15/15	100%	
04	Ông Quách Minh Hiên	Thành viên HĐQT	15/15	100%	
05	Ông Cao Thế Khải	Thành viên HĐQT	15/15	100%	
06	Ông Huỳnh Trung Tín	Thành viên HĐQT	7/7		Hết nhiệm kỳ ngày 06/5/2025
07	Ông Nguyễn Dũng Tiến	Thành viên HĐQT	7/7		Hết nhiệm kỳ ngày 06/5/2025
08	Ông Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT	8/8	100%	Bầu BS ngày 06/5/2025
09	Ông Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT	8/8	100%	Bầu BS ngày 06/5/2025

1.2. Tổng hợp các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành năm 2025 (đính kèm Phụ lục 01).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Hoạt động của HĐQT:

HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, chủ trương, định hướng của ĐHCĐ đề ra trên tinh thần trung thực, cẩn trọng, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

HĐQT luôn tuân thủ các quy định về quản trị công ty, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc tiếp cận các thông tin liên quan đến lợi ích hợp pháp của cổ đông và nhà đầu tư.

Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự đã được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Các vấn đề liên quan đến chiến lược, triển khai kế hoạch kinh doanh... đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ, đặc

biệt, trong năm 2025, mặc dù hoạt động SXKD của Công ty đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng HĐQT Công ty đã linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Công ty, đề ra những chiến lược, giải pháp tối ưu nhất nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho cổ đông và nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời đưa ra định hướng và hỗ trợ Ban điều hành tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, kịp thời giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động nhằm thực hiện hoàn thành tốt các các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty:

Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với tinh thần cầu thị, nỗ lực và trách nhiệm cao; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết, quyết định của HĐQT, cũng như thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin minh bạch, đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Mặt khác, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực và linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành trên các lĩnh vực hoạt động nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, thực hiện tốt các chế độ về lương, thưởng và phúc lợi khác cho CB.CNV-LĐ, thực hiện nộp thuế, phí đầy đủ theo quy định.

Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty còn quan tâm đến công tác an sinh xã hội, đã vận động và hỗ trợ quỹ vì người nghèo, quỹ phòng, chống thiên tai, hỗ trợ nhà mái ấm công đoàn cho công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn...

V. THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT, TIỀN LƯƠNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC VÀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CỔ PHIẾU CÔNG TY:

1. Thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

Trong năm 2025, Công ty chi trả thù lao cho từng thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, chi trả lương cho Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo đúng quy định, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/năm.

TT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng thu nhập
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT		490.488.161	490.488.161
2	Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT		452.301.613	452.301.613
3	Bùi Trọng Lực	TV HĐQT, TGD	519.000.000	84.324.000	603.324.000
4	Quách Minh Hiền	TV HĐQT, Phó TGD	380.400.000	84.324.000	464.724.000
5	Cao Thế Khải	TV HĐQT, Phó TGD	380.400.000	84.324.000	464.724.000
6	Huỳnh Trung Tín (đến tháng 5/2025)	TV HĐQT NK 2020-2025, Phó TGD	380.400.000	29.241.387	409.641.387
7	Nguyễn Dũng Tiến (đến tháng 5/2025)	TV HĐQT NK 2020-2025		29.241.387	29.241.387
8	Vũ Trung Kiên (từ tháng 5/2025)	TV HĐQT NK 2025-2030		55.082.613	55.082.613
9	Vũ Trường Giang (từ tháng 5/2025)	TV HĐQT NK 2025-2030		55.082.613	55.082.613
II. BAN KIỂM SOÁT					
1	Lý Thanh Quang	Trưởng ban		380.400.000	380.400.000
2	La Thụy Phiêng (đến tháng 5/2025)	Thành viên NK 2020-2025		26.203.645	26.203.645
3	Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên		75.564.000	75.564.000
4	Dương Anh Cường (từ tháng 5/2025)	Thành viên NK 2025-2030		49.360.355	49.360.355
III. KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Trần Hồng Đăng	Kế toán trưởng	315.070.909		315.070.909
IV. THƯ KÝ CÔNG TY					

1	Nguyễn Bá Nam (đến tháng 7/2025)	Thư ký Công ty NK 2020- 2025		28.338.000	28.338.000
2	Nguyễn Thị Thu Ba (từ tháng 7/2025)	Thư ký Công ty NK 2025- 2030		28.338.000	28.338.000
TỔNG CỘNG (I+II+III+IV):					3.927.884.683

Ghi chú:

- *Đối với tiền thưởng năm 2025:* Căn cứ lợi nhuận sau thuế, sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cho người quản lý, điều hành của Công ty, căn cứ quỹ thưởng do ĐHĐCĐ thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy định.

- *Về lợi ích khác:* Ngoài tiền lương, thù lao, tiền thưởng, các thành viên HĐQT, ban điều hành và người quản lý Công ty được được trang bị dụng cụ, phương tiện để phục vụ công tác theo quy định của Công ty.

2. Các giao dịch giữa thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành đối với cổ phiếu của Công ty:

TT	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Cao Thế Khải	1.302.256 cp Sở hữu cá nhân: 34.400 cp. Đại diện vốn NN: 1.267.856 cp).	5,23% 0,138% 5,10%	1.303.256 cp Sở hữu cá nhân: 35.400 cp. Đại diện vốn NN: 1.267.856 cp.	5,24% 0,142% 5,10%	Mua cổ phần
02	Vũ Trường Giang	0	0	30.000 cp Sở hữu cá nhân: 30.000 cp. Đại diện sở hữu: 0	0,12%	Mua cổ phần

VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Dự báo năm 2026, kinh tế - xã hội của Việt Nam nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng tiếp tục xu hướng phục hồi và tăng trưởng, tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, các yếu tố như biến động giá nguyên vật liệu, chi phí năng lượng và chính sách tiền tệ vẫn là những rủi ro đáng kể. Trên cơ sở đó, Công ty dự kiến sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức, rủi ro tiềm ẩn như: Biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước, tình trạng quá tải

bãi rác, cùng với mức độ cạnh tranh ngày càng cao trong lĩnh vực cấp nước và dịch vụ đô thị. Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2026 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 do Đại hội đồng cổ đông giao.
2. Linh hoạt trong việc điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình hoạt động.
3. Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước; quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cung cấp cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn Bộ Y tế quy định.
4. Tập trung khai thác các dự án đã hoàn thành và đẩy mạnh các dự án đang đầu tư để sớm đưa vào khai thác, nâng cao hiệu quả đầu tư.
5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, vận hành và thanh toán dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ khách hàng.
6. Đầu tư thêm trang thiết bị, máy móc chuyên dùng hiện đại phục vụ lĩnh vực vệ sinh môi trường; nâng công suất, thay thế thiết bị, máy móc cũ kỹ lạc hậu có mức tiêu hao nhiên liệu, điện năng lớn để tiết kiệm chi phí sản xuất.
7. Tiếp tục liên kết, phối hợp tốt với các nhà đầu tư để khai thác tốt công suất của các nhà máy nước liên doanh; vận hành, khai thác tốt hệ thống giếng khoan nước ngầm để chủ động về nguồn nước cung cấp khi có sự cố nước mặn xâm nhập, sự cố ô nhiễm nguồn nước nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng.
8. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ lãnh đạo cấp trung và cấp cao, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có năng lực, chuyên môn cao và nhiệt huyết trong công việc, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.
9. Chỉ đạo và giám sát cơ chế điều hành, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chiến lược của Ban Điều hành Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

Phụ lục 01**Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành năm 2025***(Kèm theo Báo cáo số 22./BC-HĐQT ngày 15./5/2026 của HĐQT Công ty)***1. Nội dung và kết quả của các cuộc họp HĐQT:**

Stt	Cuộc họp ngày	Số thành viên dự	Nội dung họp
01	07/01/2025	7/7	V/v Bàn công tác kiện toàn tổ chức, nhân sự của Hawasuco và công tác chuẩn bị Đại hội cổ đông năm 2025
02	07/01/2025	7/7	Về kế hoạch tiếp nhận nước sạch mua sỉ qua đồng hồ tổng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tám Ngàn từ năm 2025.
03	15/01/2025	7/7	V/v thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2025, kế hoạch năm 2026.
04	24/02/2025	7/7	Về công tác kiện toàn bộ máy nhân sự và hoạt động của các công ty thành viên trong thời gian tới và công tác chuẩn bị tổ chức buổi họp mặt kỹ thuật về bổ cập nước ngầm do Công ty đăng cai tổ chức.
05	14/3/2025	7/7	V/v xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ và biểu quyết về kết quả xếp loại người đại diện vốn nhà nước tại Công ty năm 2024.
06	14/3/2025	7/7	V/v xem xét, đánh giá xếp loại người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty nhiệm kỳ 2020-2025; đề cử lại người đại diện vốn nhà nước tham gia ứng cử chức danh TV HĐQT, đề cử người tham gia ứng cử thành viên BKS tại Công ty, nhiệm kỳ 2025-2030.
07	18/3/2025	7/7	V/v miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty đối với Ông Huỳnh Thông Minh theo đơn từ nhiệm; V/v bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Vũ Minh Đức - thành viên HĐQT Hawasuco.
08	23/6/2025	7/7	V/v thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025; thống nhất thời điểm triển khai phương án tăng vốn tại Công ty sau khi được UBND tỉnh Hậu Giang chấp thuận; về việc chuyển nhượng phần vốn góp đầu tư tại Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long.
09	02/7/2025	7/7	V/v bổ nhiệm Thư ký HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030; thông qua Điều lệ của các công ty thành viên sửa đổi và thông qua quy chế Trả lương, thù lao, tiền thưởng NQL và BKS Công ty sửa đổi 2025.
	05/8/2025	7/7	V/v thống nhất kế hoạch tài chính năm 2026 của Công ty làm cơ sở cho Người đại diện vốn nhà nước báo cáo Chủ sở hữu theo quy định.
10	26/8/2025	7/7	V/v thống nhất việc điều chỉnh Quy chế trả lương cho NLĐ Công ty làm cơ sở cho Người đại diện vốn nhà nước xin ý kiến Chủ sở hữu theo quy định, để thông qua tại cuộc họp HĐQT tổ chức vào trung tuần tháng 09/2025 và bàn một số công tác khác.



11	29/8/2025	7/7	V/v thông qua hạn mức vay vốn, bảo lãnh và uỷ quyền ký các văn bản với các tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động SXKD của Công ty.
12	29/9/2025	7/7	V/v thông qua Quy chế Trả lương Người lao động Công ty sửa đổi năm 2025.
13	21/10/2025	7/7	V/v thông qua việc điều chỉnh giá cho thuê tài sản giữa Hawasuco và Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.
14	31/12/2025	7/7	V/v chi tiền thưởng Tết cho người lao động dịp tết Nguyên đán 2026 và thông qua Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng nghiệp vụ và văn phòng đại diện Công ty sửa đổi.

2. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	05/QĐ-HĐQT	28/02/2025	V/v miễn nhiệm chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cấp nước Hậu Giang.	100%
02	06/QĐ-HĐQT	28/02/2025	V/v miễn nhiệm chức danh chủ tịch kiêm Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty CTĐT Hậu Giang.	100%
03	07/QĐ-HĐQT	28/02/2025	V/v bổ nhiệm chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cấp nước Hậu Giang.	100%
04	08/QĐ-HĐQT	28/02/2025	V/v bổ nhiệm chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty CTĐT Hậu Giang	100%
05	11/NQ-HĐQT	18/3/2025	Về thời gian tổ chức phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2025, NK 2025-2030.	100%
06	12/NQ-HĐQT	18/3/2025	Về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Huỳnh Thông Minh.	100%
07	13/NQ-HĐQT	18/3/2025	V/v bầu chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Vũ Minh Đức.	100%
08	41/QĐ-HĐQT	13/5/2025	V/v ban hành quy chế chi tiêu nội bộ sửa đổi 2025.	100%
09	42/QĐ-HĐQT	13/5/2025	V/v ban hành quy chế quản lý tài chính sửa đổi 2025	100%
10	42B/NQ-HĐQT	23/6/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025	100%
11	44/NQ-HĐQT	02/7/2025	V/v thông qua quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng Người quản lý và BKS Cty CP CTN-CTĐT Hậu Giang và Điều lệ của các Công ty thành viên (sửa đổi năm 2025)	100%
12	45/QĐ-HĐQT	02/7/2025	V/v ban hành quy chế trả lương, tiền thưởng thù lao (sửa đổi, bổ sung năm 2025).	100%
13	47/NQ-HĐQT	02/7/2025	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho	100%

			năm tài chính 2025.	
14	48/NQ-HĐQT	02/7/2025	V/v bổ nhiệm Thư ký Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang, NK 2025-2030.	100%
15	49/QĐ-HĐQT	03/7/2025	V/v ban hành Điều lệ Công ty Cấp nước Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025).	100%
16	50/QĐ-HĐQT	03/7/2025	V/v ban hành điều lệ Công ty Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025).	100%
17	51/QĐ-HĐQT	03/7/2025	V/v ban hành điều lệ Công ty Cửu Long (sửa đổi, bổ sung năm 2025).	100%
18	52/QĐ-HĐQT	03/7/2025	V/v chuyển xếp lương cho Tổng Giám đốc Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang.	100%
19	54/QĐ-HĐQT	27/8/2025	V/v thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty Cấp nước Hậu Giang.	100%
20	55/QĐ-HĐQT	27/8/2025	V/v thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty CTĐT Hậu Giang.	100%
21	57/NQ-HĐQT	29/8/2025	V/v vay vốn, bảo lãnh và uỷ quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.	100%
22	58/NQ-HĐQT	29/8/2025	V/v vay vốn, bảo lãnh và uỷ quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.	100%
23	60/NQ-HĐQT	29/8/2025	V/v thông qua Quy chế trả lương người lao động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - CTĐT Hậu Giang sửa đổi năm 2025.	100%
24	61/QĐ-HĐQT	29/9/2025	V/v ban hành Quy chế trả lương người lao động công ty cổ phần cấp thoát nước - công trình đô thị hậu giang (sửa đổi năm 2025)	100%

Phụ lục số 02**Danh sách người có liên quan của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang
đến ngày 31/12/2025***(Kèm theo Báo cáo số 22/BC-HĐQT ngày 15/5/2026 của HĐQT Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang)*

Stt	Họ tên	Mối quan hệ/Chức vụ tại Công ty	Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu CP (%)	Ghi chú
A	TỔ CHỨC						
1	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Miền Nam	Cổ đông lớn	Số GĐKKD: 6300048003; ngày cấp lần đầu 17/3/2008; thay đổi lần thứ 10 ngày 06/8/2020; nơi cấp: Sở KHĐT Hậu Giang.	Số 225, Hùng Vương, Kv 4, phường Vị Tân, TP Cần Thơ	12.719.828	51,128	
2	Ủy ban nhân dân TP Cần Thơ	Cổ đông lớn		Số 2 đường Hòa Bình, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	11.525.963	46,33	
3	Công ty TNHH MTV Thương mại – Dịch vụ - Xây dựng Cửu Long	Công ty con	Số GĐKKD: 300335784, ngày cấp: 20/10/2020; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang.	Đường Nguyễn Trung Trực, ấp Nhơn Thuận 1A, xã Tân Hoà, TP Cần Thơ	0	0	
4	Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Hậu Giang	Công ty con	Số GĐKKD: 6300349145, ngày cấp: 16/12/2021; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang	Số 3, đường Số 4, Cụm CN-TTCN, P Vị Thanh, TP Cần Thơ	0	0	

5	Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang	Công ty con	Số GDKKD: 6300356590; ngày cấp: 19/12/2022; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang	Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, P. Vị Tân, TP Cần Thơ	0	0	
B	CÁ NHÂN:						
I	Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT			12.719.828	51,128	Đại diện vốn Cty CP ĐTXL Miền Nam: 12.719.828 CP
1	Vũ Khắc Hòe	Không			0	0	Cha
2	Phan Thị Thạch	Không			0	0	Mẹ
3	Nguyễn Văn Bon	Không			0	0	Cha vợ
4	Phạm Thị Thanh Mai	Không			0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Mộng Kiều	Không			146.600	0,59	Vợ
6	Vũ Hoàng Việt	Không					
7	Vũ Minh Triết	Không					
8	Vũ Nguyễn Thảo Nhi	Không					
9	Vũ Mạnh Đoàn	Không			0	0	Em
10	Lai Mỹ Út	Không			0	0	Em dâu
11	Vũ Trung Kiên	TV HĐQT Chủ tịch kiêm GĐ Công ty Cấp nước HG			0	0	Em
12	Đặng Thị Tuyết Kha	Không			0	0	Em dâu

13	Vũ Trường Giang	TV HĐQT Chủ tịch kiêm GD Công ty CTĐT			30.000	0,12	Em
14	Phan Thị Xuân Tiến	Không			0	0	Em dâu
15	Công ty CP Đầu tư xây lắp Miền Nam	Cổ đông lớn	Số GDKKD: 6300048003; ngày cấp lần đầu 17/3/2008; thay đổi lần thứ 10 ngày 06/8/2020; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang.	Số 225, Hùng Vương, Kv 4, phường Vị Tân, TP Cần Thơ	12.719.828	51,128	Ông Vũ Minh Đức giữ chức vụ TGD
16	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Long Mỹ	Không	Số GDKKD: 6300328057; ngày cấp 26/3/2020; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang.	Số 33 đường 3/2, khu vực 2, phường Long Mỹ, TP Cần Thơ	0	0	Bà Phan Thị Xuân Tiến là Giám đốc
17	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tám Ngàn	Không	Số GDKKD: 6300320668; ngày cấp 19/9/2019; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang.	Ấp 4, xã Vị Thanh 1, TP Cần Thơ	0	0	Bà Nguyễn Thị Mộng Kiều là Giám đốc
II	Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT			0	0	
1	Huỳnh Văn Lộc	Không			0	0	Cha
2	Trần Thị Hiền	Không			0	0	Mẹ
3	Võ Thị Việt	Không			0	0	Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Hạnh	Không			0	0	Vợ
5	Huỳnh Thị Thùy Dương	Không			0	0	Con
6	Huỳnh Anh	Không			0	0	Con
7	Huỳnh Minh Thiện	Không			0	0	Con
8	Huỳnh Trí Thức				0	0	Em

9	Nguyễn Hồng Tươi	Không					<i>Em dâu</i>
10	Huỳnh Trung Tín	Phó Tổng Giám đốc			10.000	0,04	<i>Em</i>
11	Nguyễn Thị Tuyết	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
12	Huỳnh Thanh Liêm	Không			0	0	<i>Em</i>
13	Đặng Thị Phụng	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
14	Huỳnh Tiến Sĩ	Không			0	0	<i>Em</i>
15	Nguyễn Thị Diệu	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
16	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	Không			0	0	<i>Em</i>
17	Trần Thiện Khả	Không			0	0	<i>Em rể</i>
18	Công ty CP Đầu tư xây lắp Miền Nam	Cổ đông lớn	Số GDKD: 6300048003; ngày cấp lần đầu 17/3/2008; thay đổi lần thứ 10 ngày 06/8/2020; nơi cấp: Sở KHĐT Hậu Giang.	Số 225, Hùng Vương, Kv 4, phường Vị Tân, TP Cần Thơ	12.719.828	51,128	<i>Ông Huỳnh Thông Minh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT</i>
19	Công ty TNHH BOT ĐT 741 Bàu Tru - Đồng Xoài	Không	Số ĐKKD: 3801214584; ngày cấp: 09/12/2019; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Bình Phước.	ĐT741, xã Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	0	0	<i>Ông Huỳnh Thông Minh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm GD</i>
20	Công ty TNHH MTV Cấp nước Ngã Bảy	Không	Số ĐKKD: 6300320668; ngày cấp: 19/9/2019; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang	KV6, P. Ngã Bảy, TP Cần Thơ	0	0	<i>Bà Nguyễn Thị Hạnh là Giám đốc</i>
III	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số ĐKSH 1122/QĐ-UBND ngày 06/7/2011 của UBND tỉnh Hậu Giang	Số 2, Hòa Bình, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	9.001.651	36,18	<i>Cá nhân: 11.400 CP; đại diện vốn của UBND TPCT: 8.990.251 CP</i>
1	Bùi Minh Độ	Không			0	0	<i>Cha</i>

2	Nguyễn Thị Phúc	Không			0	0	Mẹ
3	Trương Thành Tài	Không			0	0	Cha vợ
4	Nguyễn Kinh Thi	Không			0	0	Mẹ vợ
3	Lê Thế Lương Tâm	Không			0	0	Vợ
4	Bùi Lương Hải Hà	Không			0	0	Con
5	Bùi Lương Tú Anh	Không			0	0	Con
6	Bùi Minh Định	Phó GD Công ty Cửu Long			0	0	Anh
7	Bùi Văn Sĩ	Nhân viên			0	0	Em
8	Bùi Thị Minh Thoa	Không			0	0	Em
9	UBND thành phố Cần Thơ	Cổ đông lớn		Số 2, Hòa Bình, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	11.525.963	46,33	Ông Bùi trọng Lực đại diện vốn của UBND TPCT: 8.990.251 CP
IV	Quách Minh Hiễn	Thành viên HĐQT, Phó TGD			1.269.756	5,104	Cá nhân: 1.900 CP. Đại diện vốn UBND TPCT: 1.267.856 CP
1	Trần Thị Phương Lan	Nhân viên			700 CP	0,003	Vợ
2	Quách Đường Bửu Nguyên	Công nhân			0	0	Con
3	Quách Mai Chi	Không			0	0	Chị
4	Quách Minh Châu	Không			0	0	Anh

5	Quách Minh Trí	Không			100		<i>Anh</i>
6	UBND thành phố Cần Thơ	Cổ đông lớn	Số ĐKSH 1122/QĐ-UBND ngày 06/7/2011 của UBND tỉnh Hậu Giang	Số 2, Hòa Bình, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	11.525.963	46,33	<i>Ông Quách Minh Hiền đại diện vốn của UBND TPCT: 1.267.856 CP</i>
V	Ông Cao Thế Khải	TV HĐQT; Phó TGĐ			1.303.256	5,23	<i>Cá nhân: 35.400 CP ĐD vốn NN: 1.267.856 CP</i>
1	Cao Văn Tỷ	Không			0	0	<i>Cha</i>
2	Nguyễn Thị Phong Lạc	Không			0	0	<i>Mẹ</i>
3	Lê Văn Bông	Không			0	0	<i>Cha vợ</i>
4	Trần Thị Thanh	Không			0	0	<i>Mẹ Vợ</i>
5	Lê Thanh Vân	Không			0	0	<i>Vợ</i>
6	Cao Thế Kiệt	Không			0	0	<i>Con</i>
7	Cao Thế Khiêm	Không			0	0	<i>Con</i>
8	Cao Mỹ Kim	Không			0	0	<i>Con</i>
9	Cao Thị Mỹ Diệu	Không			0	0	<i>Chị</i>
10	Nguyễn Thái Sĩ	Không			0	0	<i>Anh rể</i>
11	Cao Đăng Khoa	Không			0	0	<i>Anh</i>
12	Trà Ngọc Trân	Không			0	0	<i>Chị dâu</i>
13	Cao Thị Tuyết Nhung	Không			0	0	<i>Em</i>
14	Nguyễn Văn Linh	Không			0	0	<i>Em Rể</i>
15	Công ty TNHH MTV Mỹ Kim	Không	Số ĐKKD: 6300332896; ngày cấp lần đầu 18/08/2020; thay đổi lần 1 ngày 22/03/2023; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang.	Áp 1, Phường Vị Tân, TP Cần Thơ	0	0	<i>Ông Cao Thế Khải giữ chức vụ Giám đốc</i>

16	UBND thành phố Cần Thơ	Cổ đông lớn	Số ĐKSH 1122/QĐ-UBND ngày 06/7/2011 của UBND tỉnh Hậu Giang	Số 2, Hòa Bình, P Ninh Kiều, TP Cần Thơ	11.525.963	46,33	Ông Cao Thế Khải đại diện vốn của UBND TPCT: 1.267.856 CP
VI	Huỳnh Trung Tín	Phó Tổng Giám đốc			10.000	0,04	
1	Huỳnh Văn Lộc	Không			0	0	Cha
2	Trần Thị Hiền	Không			0	0	Mẹ
3	Nguyễn Văn Đực	Không			0	0	Cha vợ
4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Không			0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Tuyết	Không			0	0	Vợ
6	Huỳnh Hoa Tuyết Nhung	Không			0	0	Con
7	Huỳnh Hữu Trí	Không			0	0	Con
8	Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT			12.719.828	51,128	Anh
9	Nguyễn Thị Hạnh	Không			0	0	Chị dâu
10	Huỳnh Trí Thức	Không			0	0	Anh
11	Nguyễn Hồng Tươi	Không					Chị dâu
12	Huỳnh Thanh Liêm	Không			0	0	Em
13	Đặng Thị Phụng	Không			0	0	Em dâu
14	Huỳnh Tiến Sĩ	Không			0	0	Em
15	Nguyễn Thị Diệu	Không			0	0	Em dâu
16	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	Không			0	0	Em
17	Trần Thiện Khả	Không			0	0	Em rể
VII	Nguyễn Dũng Tiến	TV HĐQT (đến tháng 5/2025)			100	0,0004	
1	Phan Thị Ngọc Hà	Không			0	0	Mẹ
2	Huỳnh Thanh Tạo	Không			0	0	Cha vợ
3	Trần Hoài Nam	Không			0	0	Mẹ vợ

4	Huỳnh Thanh Thảo	Không			0	0	<i>Vợ</i>
5	Nguyễn Trung Nguyên	Không			0	0	<i>Con</i>
6	Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long	Công ty con	Số ĐKKD: 300335784; ngày cấp: 20/10/2020; nơi cấp: Sở KHĐT Hậu Giang	Đường Nguyễn Trung Trực, ấp Nhơn Thuận 1A, xã Tân Hoà, TP Cần Thơ.	0	0	<i>Ông Nguyễn Dũng Tiến giữ chức vụ Chủ tịch kiêm GD</i>
VIII	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT (từ tháng 5/2025)			0	0	
1	Vũ Khắc Hòe	Không			0	0	<i>Cha</i>
2	Phan Thị Thạch	Không			0	0	<i>Mẹ</i>
3	Đặng Thị Tuyết Kha	Không			0	0	<i>Vợ</i>
4	Vũ Đặng Hoàng Phát	Không			0	0	<i>con</i>
5	Vũ Đặng Hoàng Phúc	Không					
6	Vũ Đặng Thảo Vy	Không					<i>con</i>
7	Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT			12.719.828	51,128	<i>Anh Đại diện vốn Cty CP ĐTXL Miền Nam: 12.719.828 CP</i>
8	Nguyễn Thị Mộng Kiều	Không			146.600	0,59	<i>Chị dâu</i>
9	Vũ Mạnh Đoàn	Không			0	0	<i>Anh</i>
10	Lai Mỹ Út	Không			0	0	<i>Chị dâu</i>

11	Vũ Trường Giang	TV HĐQT Chủ tịch kiêm GD Công ty CTĐT			30.000	0,12	<i>Em</i>
12	Phan Thị Xuân Tiến	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
IX	Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT (từ tháng 5/2025)			30.000	0,12	
1	Vũ Khắc Hòe	Không			0	0	<i>Cha</i>
2	Phan Thị Thạch	Không			0	0	<i>Mẹ</i>
3	Phan Hoàng Tâm	Không			0	0	<i>Cha vợ</i>
4	Trương Thị Liên	Không			0	0	<i>Mẹ vợ</i>
5	Phan Thị Xuân Tiến	Không			0	0	<i>Vợ</i>
6	Vũ Hoàng Tiến Đạt	Không					<i>Con</i>
7	Vũ Minh Đức	Chủ tịch HĐQT			12.719.828	51,128	<i>Anh Đại diện vốn Cty CP ĐTXL Miền Nam: 12.719.828 CP</i>
8	Nguyễn Thị Mộng Kiều	Không			146.600	0,59	<i>Chị dâu</i>
9	Vũ Mạnh Đoàn	Không			0	0	<i>Anh</i>
10	Lai Mỹ Út	Không			0	0	<i>Chị dâu</i>

11	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT			0	0	<i>Anh</i>
12	Đặng Thị Tuyết Kha	Không			0	0	<i>Chị dâu</i>
X	Lý Thanh Quang	Trưởng ban Kiểm soát			0	0	
1	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Không			0	0	<i>Mẹ</i>
2	Lê Văn Thành	Không			0	0	<i>Cha vợ</i>
3	Phạm Thị Thúy	Không			0	0	<i>Mẹ vợ</i>
4	Lê Thị Bích Tuyền	Không			0	0	<i>Vợ</i>
5	Lý Thanh Phong	Không			0	0	<i>Con</i>
6	Lý Thị Thu Quyên	Không			0	0	<i>Chị</i>
7	Nguyễn Văn Đức Hòa	Không			0	0	<i>Anh rể</i>
8	Lê Văn Đức	Không			0	0	<i>Em vợ</i>
XI	La Thụy Phiêng	Thành viên Ban Kiểm soát (đến tháng 5/2025)			0	0	
1	Dương Thị Kim Em	Không			0	0	<i>Mẹ</i>
2	La Viên Hãnh	Không			0	0	<i>Chị</i>
3	La Dương Hứng	Không			0	0	<i>Em</i>
4	La Huyền Huyền	Không			0	0	<i>Em</i>

5	Phạm Phú Trọng	Không			0	0	<i>Con</i>
XII	Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	
1	Bùi Thế Trung	Không			0	0	<i>Cha</i>
2	Nguyễn Thế Toàn	Không			0	0	<i>Con</i>
3	Bùi Thế Trực	Không			0	0	<i>Em</i>
4	Nguyễn Thị Tuấn Nhã	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
5	Bùi Thế Tín	Không			0	0	<i>Em</i>
6	Phạm Thái Thụy Vi	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
XIII	Dương Anh Cường	Thành viên BKS (từ tháng 5/2025)			0	0	
1	Cao Ngọc Trâm	Không			0	0	<i>Vợ</i>
2	Dương Gia Toàn	Không			0	0	<i>Con</i>
3	Dương Gia Toàn	Không			0	0	<i>Con</i>
4	Cao Minh Gon	Không			0	0	<i>Cha vợ</i>
5	Dương Kim Loan	Không			0	0	<i>Chị</i>
6	Dương Anh Kiệt	Không			0	0	<i>Anh</i>
7	Dương Anh Quốc	Không			0	0	<i>Em</i>
8	Trương Ngọc Vinh	Không			0	0	<i>Anh rể</i>
9	Trần Thị Quỳnh Như	Không			0	0	<i>Chị dâu</i>
10	Phạm Lê Thị Bích Ngọc	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
XIV	Trần Hồng Đăng	Kế toán trưởng			1.800	0,007	<i>Cá nhân: 1.800 CP</i>

1	Lê Văn Hiền	Không			0	0	<i>Cha vợ</i>
2	Dương Thị Thân	Không			0	0	<i>Mẹ vợ</i>
3	Lê Thị Mỹ Thìn	Không			0	0	<i>Vợ</i>
4	Trần Thị Hồng Phương	Không			0	0	<i>Con</i>
5	Trần Thị Yến Phương	Không			0	0	<i>Con</i>
6	Trần Thị Nguyên	Không			0	0	<i>Chị</i>
7	Trần Thị Vọng	Không			0	0	<i>Chị</i>
8	Trần Hồng Tăng	Không			0	0	<i>Em</i>
9	Trần Khắc Vũ	Không			0	0	<i>Em</i>
10	Trần Thị Ái	Không			0	0	<i>Em</i>
11	Trần Thị Huyền	Không			0	0	<i>Em</i>
12	Nguyễn Hồng Phước	Không			0	0	<i>Anh rể</i>
13	Nguyễn Đông Hải	Không			0	0	<i>Anh rể</i>
14	Dương Văn Tháp	Không			0	0	<i>Em rể</i>
15	Nguyễn Sỹ Phú	Không			0	0	<i>Em rể</i>
16	Nguyễn Thị Nhung	Không			0	0	<i>Em dâu</i>
17	Đào Thị Tiễn	Không			0	0	<i>Em dâu</i>

Ghi chú: HĐQT, BKS và Người quản lý liệt kê danh sách Người có liên quan theo quy định tại khoản 23 Điều 4 và công khai lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp./.

Danh sách đang được cập nhật lại địa giới hành chính mới sau sáp nhập.

Phụ lục 03**Các hợp đồng, giao dịch của người có liên quan Hawasuco năm 2025**

(kèm theo Báo cáo số 22/BC-HĐQT ngày 15/5/2026 của HĐQT CTCP CTN-CTĐT Hậu Giang)

1. Giao dịch giữa Hawasuco với công ty thành viên trực thuộc Hawasuco:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV CTĐT Hậu Giang	Công ty con	Số 03, Đường số 4, Cụm Công Nghiệp, Tiểu Thủ Công Nghiệp, Phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	01/01/2025 đến 31/12/2025	Số: 92/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 31/12/2024; Số: 95/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 31/12/2024; Số: 05/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 07/01/2025; Số: 14/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 13/01/2025; Số: 16/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 13/01/2025; Số: 17/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 13/01/2025; Số: 07/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 08/01/2025; Số: 93/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 31/12/2024; Số: 06/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 08/01/2025; Số: 94/QĐ-CTN-CTĐT; ngày 31/12/2024	Giao khoán thực hiện công việc thuộc công trình dịch vụ công ích trên các địa bàn huyện Châu Thành A, huyện Châu Thành, huyện Phụng Hiệp, thành phố Ngã Bảy; huyện Long Mỹ, huyện Vị Thủy, TP Vị Thanh... với tổng giá trị giao dịch là 102 tỷ đồng.	

2	Công ty TNHH MTV cấp nước Hậu Giang	Công ty con	Số 46A, đường Ngô Quốc Trị, khu vực 9, phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ	Năm 2025	Hợp đồng số 01/HĐ-CTN-CTĐT ngày 01/10/2024	Về việc cho Công ty Cấp nước Hậu Giang thuê tài sản cố định với tổng giá trị 47.190.000.000 đồng.	
					Hợp đồng số 22/2024/HĐ-XD ngày 26/10/2024; Hợp đồng số 09/HĐ-XD ngày 24/4/2025; Hợp đồng số 17/2025/HĐ-XD ngày 04/6/2025;...	Về việc thi công xây dựng công trình cải tạo mạng lưới cấp nước năm 2025 và các công trình mở rộng mạng lưới cấp nước trên các địa bàn: Thành phố Vị Thanh, Thị trấn Kinh Cùng, xã Hiệp Hưng, xã Vị Thủy, xã Bình Thành, xã Đại Thành... thuộc tỉnh Hậu Giang cũ (nay là TP Cần Thơ) với tổng giá trị giao dịch là 10.952.051.399 đồng.	

2. Giao dịch giữa Người có liên quan của Hawasuco với Hawasuco, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty con	Số nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
I. Giao dịch giữa người có liên quan với Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long							
1	Công ty Cổ phần đầu tư xây lắp Miền Nam	Công ty mẹ của Chủ sở hữu	Số 225 Hùng Vương, KV10, Phường Vị Tân, TP Cần Thơ	Năm 2025		Thi công Công trình Đường tỉnh 929 (đoạn từ đường tỉnh 931B đến QL 61) với tổng giá trị 4.967.070.188 đồng.	
2	Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Hậu Giang	Công ty cùng Chủ sở hữu	Số 3 Đường số 4, khu CN-TTCN phường Vị Thanh, TP Cần Thơ	Năm 2025		Thi công công trình chỉnh trang đô thị trên địa bàn huyện vị Thủy năm 2025 với tổng giá trị 1.190.845.370 đồng.	
3	Ông Huỳnh Thông Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	21/10 Cồn Khương, Bùi Hữu Nghĩa, TP Cần Thơ	Năm 2025	Hợp đồng vay tiền số 23.9/2025/HĐVT, ngày 23/9/2025; và HĐ	Vay tiền ông Huỳnh Thông Minh số tiền 3.800.000.000 đồng.	

					số 07.10/2025/HĐVT, ngày 07/10/2025		
4	Bà Nguyễn Thị Hạnh	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	45 Phạm Công Trứ, Phường Cái Khế, TP Cần Thơ.	Năm 2025	Hợp đồng thuê nhà ký ngày 02/10/2023, và 02/10/2025	Thuê nhà và xe bà Nguyễn Thị Hạnh số tiền là 312.000.000 đồng.	

II. Giao dịch giữa người có liên quan với Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang

1	Công ty TNHH MTV cấp nước Ngã Bảy	Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	Khu vực 6, phường Ngã Bảy, TP Cần Thơ	Năm 2025	Hợp đồng mua bán số 02/2019/HĐ-MBSNS ngày 25/9/2019 và các Phụ lục hợp đồng.	2.272.681.409	
2	Công ty TNHH MTV cấp nước Tám Ngàn	Tổ chức có liên quan của CT HĐQT	Ấp 4, xã Vị thanh 1, TP Cần Thơ	Năm 2025	Hợp đồng mua bán số 01/2019/HĐ-MBSNS ngày 25/9/2019 và các Phụ lục hợp đồng.	27.320.597.040	
3	Công ty TNHH MTV cấp thoát nước nước Long Mỹ	Người có liên quan	Số 33 đường 3/2, khu vực 2, phường Long Mỹ, TP Cần Thơ	Năm 2025	Hợp đồng số 01/2020/HĐ-MBSNSH ngày 25/9/2019 và các Phụ lục hợp đồng.	9.365.266.387	

3. Các giao dịch khác: Không./.

Ghi chú: NCLQ là Người có liên quan theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội/.



Số: 09 /BC-BKS

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Hoạt động Ban Kiểm soát năm 2025
Kế hoạch hoạt động năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước
– Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo về công tác kiểm tra, kiểm soát trong năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025

1. Nhân sự BKS

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ IV (2025 – 2030) tổ chức ngày 06/5/2025 đã thống nhất bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025-2030) gồm có 3 thành viên

+ Ông: Lý Thanh Quang – Trưởng BKS

+ Ông: Dương Anh Cường – Thành viên

+ Bà: Bùi Thị Thu Oanh – Thành viên

Tại phiên họp đầu tiên của BKS, các thành viên BKS đã thống nhất bầu Ông Lý Thanh Quang làm Trưởng ban.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện những nhiệm vụ mang tính định kỳ theo quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Điều lệ Công ty, cụ thể như:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;

- Hợp BKS, thông qua báo cáo hoạt động BKS năm 2024, báo cáo hết nhiệm kỳ III (2020-2025), xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025, kế hoạch nhiệm kỳ IV(2025-2030);

- Thẩm định tài liệu, chương trình, kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ IV (2025 – 2030);

- Thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất quý, bán niên và báo cáo năm 2025, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính;

- Phối hợp điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, và các Quy chế khác của Công ty;

- Phối hợp cùng với Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán tại Công ty;

- Xem xét và có ý kiến bằng văn bản về các tờ trình xin ý kiến của Người đại diện vốn nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công ty;

- Ban Kiểm soát được tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành liên quan đến các hoạt động của Công ty để nắm bắt tình hình SXKD thực tế, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;

- Ban Kiểm soát đã chủ động, tích cực phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Ban Kiểm soát được triển khai chủ động, đúng chức năng, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị của Công ty.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY

1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

BKS thống nhất với các nội dung trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán FAC kiểm toán. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ tại thời điểm ngày 31/12/2025, phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Trong năm 2025, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn của chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh. Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định.

2. Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	249.868.127.191	194.973.689.194
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	37.334.875.018	18.189.228.515
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	8.382.399.606	8.248.131.507
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	120.941.239.867	97.738.346.530
4. Hàng tồn kho	72.946.259.115	62.539.704.643
5. Tài sản ngắn hạn khác	10.263.353.585	8.258.277.999
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	377.826.413.759	333.009.718.003
1. Tài sản cố định	359.205.595.509	303.794.988.737
2. Tài sản dở dang dài hạn	17.708.003.704	28.298.576.959
3. Tài sản dài hạn khác	912.814.546	916.152.307
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	627.694.540.950	527.983.407.197
NGUỒN VỐN		
I. NỢ PHẢI TRẢ	279.745.163.224	184.098.704.290
1. Nợ ngắn hạn	237.033.687.987	156.264.167.715
2. Nợ dài hạn	42.711.475.237	27.834.536.575
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	347.949.377.726	343.884.702.907
1. Vốn chủ sở hữu	347.949.377.726	343.884.702.907
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	627.694.540.950	527.983.407.197

3. Các chỉ tiêu tài chính:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	NĂM 2025	NĂM 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	57,23	57,54
	Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	39,81	36,93
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ/Tổng nguồn vốn	%	44,57	34,87
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	55,43	65,13
3	Chỉ số thanh khoản			
	Tổng tài sản/Tổng nợ	Lần	2,24	2,87
	Tổng tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,05	1,25
	Đầu tư ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,19	0,17
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	4,96	6,76
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	4,01	5,53
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	2,99	4,12
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,42	3,37
	Lợi nhuận trước thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	5,39	6,33

4. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Thực hiện năm 2025/2024 (%)
1	Tổng doanh thu	378.106.550.938	321.984.448.826	117,4
	Doanh thu thuần	377.393.628.970	321.228.903.694	
	Doanh thu hoạt động tài chính	400.650.291	347.405.532	
	Thu nhập khác	312.271.677	408.139.600	
2	Tổng chi phí	359.357.191.911	300.233.494.941	119,7
	Giá vốn hàng bán	292.031.032.772	229.696.693.413	
	Chi phí bán hàng	25.674.977.356	26.842.232.121	
	Chi phí tài chính	7.210.111.160	4.131.804.481	
	Chi phí QLDN	34.178.809.543	38.641.851.755	
	Chi phí khác	262.261.080	920.913.171	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	18.749.359.027	21.750.953.885	86,2
4	Thuế TNDN	3.568.570.581	3.938.739.540	
5	Lợi nhuận sau thuế	15.180.788.446	17.812.214.345	85,2

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt, tuân thủ đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành có sự thống nhất cao của các thành viên. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 phiên họp HĐQT để lấy ý kiến và đã ban hành 14 quyết định và 10 nghị quyết. Các quyết định cũng như nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã chủ động bám sát các mục tiêu, định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 và tình hình thực tiễn của Công ty để có chỉ đạo kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Ban điều hành để từ đó chủ động đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành và thực

hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của Nhà nước trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Ban Tổng giám đốc luôn quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người lao động, đồng thời tuyên truyền, giải thích về chế độ chính sách, tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn để người lao động chia sẻ, đồng hành cùng Công ty. Phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và sự phối hợp của các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Qua đó, tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Ban kiểm soát luôn duy trì mối quan hệ phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

V. KẾT LUẬN

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không phát hiện sai phạm nào trong công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban TGD Công ty, các hoạt động của HĐQT, Ban TGD Công ty đều tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc, không ngừng đầu tư, nâng cấp cải tạo các nhà máy và mạng lưới cấp nước thuộc phạm vi của công ty quản lý, luôn áp dụng những giải pháp mới, hiệu quả trong công tác điều hành Công ty. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển tốt, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới, Ban Kiểm soát kiến nghị một số nội dung sau:

Công ty cần kiểm soát lại các khoản nợ phải thu, nợ phải trả, tăng cường công tác thu hồi công nợ, rà soát, phân loại công nợ có rủi ro khó đòi cao.

Kiểm soát chi phí tài chính, cân đối lại nguồn vốn hợp lý hạn chế phụ

thuộc vào vốn vay ngắn hạn của ngân hàng.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS đã xây dựng và thực hiện theo kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính kết thúc niên độ dựa trên nền tảng báo cáo kiểm toán độc lập kết hợp với các thông tin nắm bắt được trong quá trình thực hiện vai trò kiểm soát hoạt động điều hành.

- Xem xét kế hoạch kinh doanh hàng quý, năm và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn liên quan.

- Phối hợp cùng Hội đồng quản trị Công ty thẩm định tài liệu, chương trình, kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên và bất thường (nếu có) đảm bảo tính nghiêm túc và đúng đắn của Đại hội.

- Xem xét, kiểm tra định kỳ tình hình triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, các quy chế, quy định của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

- Tham gia, thảo luận với đơn vị kiểm toán những vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính để phát hiện và khắc phục kịp thời các rủi ro trong báo cáo.

- Hợp Ban Kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất để cho ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hoạt động Ban Kiểm soát có hiệu quả.

- Hàng quý gửi báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định báo cáo của Công ty theo đúng quy định hoặc khi có yêu cầu.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác để đảm bảo tính minh bạch trong các hoạt động của Hội đồng Quản trị.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.





Số: 12 /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, gồm các nội dung sau:

A. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025:

<u>STT</u>	<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Giá trị</u>
1.	Tổng tài sản:	627.694.540.950 đồng
2.	Nợ phải trả:	279.745.163.224 đồng
3.	Doanh thu thuần:	377.393.628.970 đồng
4.	Vốn chủ sở hữu:	347.949.377.726 đồng
5.	Lợi nhuận trước thuế:	18.749.359.027 đồng

6. Lợi nhuận sau thuế:

15.180.788.446 đồng

B. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về BCTC hợp nhất năm 2025:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”.

Như vậy, ý kiến của đơn vị Kiểm toán độc lập đã đồng ý chấp nhận toàn phần Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BSK;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**



Số: 13/TTr-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 với những nội dung sau:

1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	21.750.953.885	100%
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.938.739.540	100%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	17.812.214.345	100%

5	Trừ LNST Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long được giữ lại theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022	Đồng	191.043.601	100%
6	Lợi nhuận còn lại	Đồng	17.621.170.744	100%
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	4.405.292.686	100%
6.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34,2%)	Đồng	5.991.198.053	100%
6.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%)	Đồng	264.317.561	100%
6.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,3% LNST).	Đồng	6.960.362.444	100%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	18.749.359.027	154,48
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.568.570.581	147,04
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	15.180.788.446	156,34
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	3.795.197.112	156,34
4.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34%)	Đồng	5.161.468.072	153,34
4.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%)	Đồng	227.711.826	156,34
4.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,5% LNST).	Đồng	5.996.411.436	156,34
5	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần	%	2,41	156.49

3. Kế hoạch thực hiện chia cổ tức năm 2025

- Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức: chậm nhất ngày 01/7/2026.

- Phương thức chi trả: Trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian thông báo chi cổ tức: Sau ngày 01/7/2026.

- Thời gian chi trả: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ra thông báo chi cổ tức.

- Địa điểm nhận cổ tức bằng tiền mặt: Phòng Tài chính - Kế hoạch Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 18 tháng 5 năm 2026

Số: 14 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính
và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2026:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Vốn điều lệ	Trđ	248.783
2	Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	15.838.300
3	Doanh thu	Trđ	382.325
4	Tổng chi phí	Trđ	372.616
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.709
6	Trích quỹ phát triển khoa học & công nghệ	Trđ	
7	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	7.767
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	3,12
9	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,23

10	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 (Trích theo tỷ lệ % LNST)		
10.1	Lợi nhuận sau thuế còn lại	Trđ	7.767
10.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển 25% LNST	Trđ	1.942
10.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động 34% LNST	Trđ	2.641
10.4	Trích Quỹ thưởng Người quản lý 1,5% LNST	Trđ	116
10.5	Lợi nhuận để chia cổ tức 39,5% LNST	Trđ	3.068

2. Kế hoạch quỹ tiền lương người quản lý (Ban TGD, Ban GD, Kế toán trưởng) và quỹ tiền lương người lao động năm 2026

Tổng quỹ lương người quản lý: 6.953.659.978 đồng.

Tổng quỹ lương người lao động: 74.934.662.023 đồng.

Tổng quỹ lương người quản lý và người lao động: 81.888.322.001 đồng.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT linh hoạt điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo tình hình hoạt động thực tế của đơn vị nhưng vẫn phải đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch.

Trên đây là nội dung tờ trình về phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2026.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức



Số: 15 /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026 như sau:

1. Kết quả thực hiện chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2025

Công ty đã thực hiện chi thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thù lao	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					1.364.409.774	
1	Vũ Minh Đức	Thành viên HĐQT	7.027.000	17.907.516	490.488.161	đến ngày 17/3/2025
		Chủ tịch HĐQT	50.000.000	472.580.645		từ ngày 18/3/2025
2	Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	127.419.355	452.301.613	đến ngày 17/3/2025
		Thành viên HĐQT	7.027.000	11.333.871		từ ngày 18/3/2025
		Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	313.548.387		từ ngày 06/5/2025

3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
4	Quách Minh Hiền	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
5	Cao Thế Khải	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
6	Huỳnh Trung Tín	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
7	Nguyễn Dũng Tiến	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
8	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
9	Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
II. BAN KIỂM SOÁT					531.528.000	
1	Lý Thanh Quang	Trưởng ban KS	31.700.000	380.400.000	380.400.000	
2	La Thụy Phiêng	Thành viên BKS	6.297.000	26.203.645	26.203.645	đến ngày 05/5/2025
3	Dương Anh Cường	Thành viên BKS	6.297.000	49.360.355	49.360.355	từ ngày 06/5/2025
4	Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên BKS	6.297.000	75.564.000	75.564.000	
III. THƯ KÝ CÔNG TY					56.676.000	
1	Nguyễn Bá Nam	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	đến ngày 01/7/2025
2	Nguyễn Thị Thu Ba	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	từ ngày 02/7/2025
Tổng cộng (I+II+III)					1.952.613.774	
<i>Bằng chữ: Một tỷ chín trăm năm mươi hai triệu sáu trăm mười ba nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng./.</i>						

2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

STT	Họ và tên	Mức thù lao (đồng/ tháng)	Số người	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				1.501.620.000	
1	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	1	600.000.000	
2	Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	1	480.000.000	
3	Thành viên HĐQT	7.027.000	5	421.620.000	
II. BAN KIỂM SOÁT				531.528.000	
1	Trưởng Ban Kiểm soát	31.700.000	1	380.400.000	
2	Thành viên BKS	6.297.000	2	151.128.000	

III. THU KÝ CÔNG TY	4.723.000	1	56.676.000	
Tổng cộng (I+II+III)			2.089.824.000	
Bằng chữ: Hai tỷ không trăm tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng./.				

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Số: 16 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026, gồm các đơn vị có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Địa chỉ: 64/4, đường ĐHT 21, P. Đông Hưng Thuận, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Tây Nam Bộ.

Địa chỉ: 15-13, đường Võ Nguyên Giáp, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

3. Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP. HCM (AISC).

Địa chỉ: Số 389A, đường Điện Biên Phủ, P. Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: Số 33, Phan Văn Khỏe, P. Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Số: 17 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**Về phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu
để tăng vốn điều lệ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước -
Công trình đô thị Hậu Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Kết luận số 116/KL-TTr ngày 08/02/2023 của Thanh tra Bộ Tài chính về xử lý vốn, tài sản do ngân sách đầu tư sau cổ phần hóa tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang;

Căn cứ Công văn số 2350/STC-QLGCSDN ngày 02/08/2023 của Sở Tài Chính về đề xuất UBND Tỉnh thực hiện Kết luận số 116/KL-TTr;

Căn cứ Công văn số 5291/VP UBND-NCTH ngày 13/10/2023 về xử lý vốn, tài sản do ngân sách đầu tư sau cổ phần hóa tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang;

Căn cứ Báo cáo số 51/BC-CTN-CTĐT ngày 27/02/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang về việc thực hiện Kết luận số 116/KL-TTr ngày 08/02/2023 của Thanh tra Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn nhà nước đã đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang sau khi cổ phần hóa. Nội dung chi tiết Phương án như sau:

**I. CƠ SỞ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN ĐỂ TĂNG
VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Tổng quan về giá trị đầu tư vốn nhà nước tại Công ty cần tăng/giảm

Trên cơ sở chấp thuận của UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ) về việc tăng giảm vốn nhà nước theo Kết luận số 116/KL-TTr của Thanh tra Bộ Tài chính, giá trị vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sau khi cổ phần hóa cụ thể như sau:

- Giá trị vốn Nhà nước tăng thêm: 6.869.511.942 đồng
- Giá trị vốn Nhà nước giảm : 5.843.929.523 đồng
- Chênh lệch : 1.025.582.419 đồng

2. Chi tiết các dự án thực hiện tăng và giảm vốn nhà nước

ĐVT: đồng

STT	Tên dự án - công trình	Giá trị vốn nhà nước	
		Giảm	Tăng
1	Đầu tư mở rộng bãi rác Long Mỹ		220.345.000
2	Mua sắm thiết bị xe chuyên dùng		1.956.846.000
3	Hệ thống cấp nước khu TĐC phụ vụ KCN Sông Hậu		7.401.000
4	Mở rộng MLCN từ TX ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh		4.670.569.942
5	Hệ thống cấp nước thị trấn Một Ngàn, Huyện Châu Thành A, Tỉnh HG		14.350.000
6	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Vị thanh, tỉnh HG	3.827.348.000	
7	Xây dựng nhà máy nước Long Mỹ	870.709.000	
8	Mở rộng hệ thống cấp nước TX Vị Thanh	3.805.345	
9	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tuyến DCVL Tân Thuận	7.639.000	
10	Hệ thống cấp nước thị trấn Ngã Sáu Huyện Châu Thành	4.464.000	
11	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL Ấp Cầu Xáng	12.428.000	
12	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL thị trấn Cây Dương	8.525.000	
13	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại cụm DCVL thị trấn Ngã Sáu	5.695.000	
14	Cải tạo, khắc phục ô nhiễm môi trường tại bãi rác Hòa Tiến, TXVT	139.891.000	
15	Cải tạo, khắc phụ ô nhiễm môi trường tại bãi rác Long Mỹ, Huyện LM	248.321.001	
16	Hệ thống chiếu sáng công cộng khu tái định cư - dân cư phường 5	715.104.177	
Tổng cộng		5.843.929.523	6.869.511.942
Số vốn nhà nước tăng thêm (Tăng - Giảm)			1.025.582.419

Nguồn: Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang và Báo cáo số 51/BC-CTN-CTĐT ngày 27/02/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang.

Để đảm bảo thực hiện tăng vốn nhà nước theo Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH cũng như duy trì tỷ lệ sở hữu vốn của Nhà nước tại Công ty là 46,33%, Công ty cần phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu với tổng giá trị phát hành là 2.213.660.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 0,8898% vốn điều lệ Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Chi tiết phương án phát hành cổ phần

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại : 248.782.910.000 đồng
- Số lượng cổ phần hiện tại : 24.878.291 cổ phần.
- Số lượng cổ phần phát hành : 221.366 cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 2.213.660.000 đồng (*Hai tỷ hai trăm mười ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 250.996.570.000 đồng
- Phương thức và đối tượng phát hành : Phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành : 0,8898% (*01 cổ phần được hưởng 01 quyền, 1.000 quyền được mua 8,898 cổ phần mới*)
- Nguyên tắc xác định số lượng cổ phần được quyền mua của cổ đông

Số lượng cổ phần cổ đông được quyền mua	=	Số lượng cổ phần cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông hưởng quyền	x	0,8898%
--	---	---	---	---------
- Phương án làm tròn : Số cổ phần mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phần được quyền mua nhỏ hơn 01 đơn vị sẽ không được thực hiện. Tổng số cổ phần lẻ phát sinh sẽ được gộp sổ và Hội đồng Quản trị lựa chọn, quyết định phân phối cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần.
 Ví dụ:
Giả định rằng, theo danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phần:
 - Cổ đông A đang sở hữu 8.500 cổ phần;

- Theo công thức nói trên, cổ đông A sẽ có quyền được mua thêm số cổ phần là:

$$\text{Số lượng cổ phần được quyền mua} = 8.500 * 0,8898\% = 75,633$$

Áp dụng theo nguyên tắc trên, cổ đông A được mua 75 cổ phần mới.

Phần cổ phần lẻ 0,633 sẽ được gộp số và Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần.

- Giá phát hành : Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần)
- Phương thức thanh toán tiền mua cổ phần : - Cổ đông là UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ) thực hiện quyền mua cổ phần bằng giá trị tài sản nhà nước đã đầu tư vào Công ty nhưng chưa ghi nhận vốn nhà nước là 1.025.580.000 đồng, tương ứng 102.558 cổ phần. Do đó, Công ty sẽ lấy nguồn phát hành cho Nhà nước từ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Các cổ đông khác nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản để mua cổ phần phát hành thêm.
- Mục đích tăng vốn : Xử lý vốn nhà nước đã đầu tư vào các công trình dự án của Công ty sau khi cổ phần hóa theo Công văn số 5291/VP.UBND-NCTH ngày 13/10/2023 và đảm bảo tỷ lệ vốn nhà nước theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022.
- Phương án sử dụng vốn : - Các tài sản mà Nhà nước đã đầu tư 1.025.580.000 đồng sẽ được quyết toán và ghi nhận thành tài sản của Công ty.
- Số tiền mặt huy động được từ các cổ đông khác là 1.188.080.000 đồng sẽ được sử dụng bổ sung vốn lưu động của Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ số cổ phần không chào bán hết được thực hiện theo phương án xử lý cổ phần không chào bán hết).
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác và chỉ chuyển nhượng 01 lần duy nhất, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

- Phương án phân phối cổ phần không chào bán hết : - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định việc phân phối, chào bán toàn bộ số cổ phần không chào bán hết (do cổ phần lẻ phát sinh và/hoặc cổ đông hiện hữu không mua/không mua hết) cho các cổ đông khác có nhu cầu mua thêm cổ phần với giá 10.000 đồng/cổ phần. Việc phân phối và chào bán phải được thực hiện công khai, thông qua thông báo bằng văn bản chính thức của HĐQT, gửi đến cổ đông theo phương án ưu tiên cho những cổ đông đăng ký trước cho tới khi bán hết số lượng cần bán.
- Số cổ phần không chào bán hết nếu thực hiện phân phối tiếp thì sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận phương án phát hành.

2. Cơ cấu cổ đông sau khi tăng vốn

STT	Nội dung	Giá trị	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
A. Trước khi phát hành		248.782.910.000	24.878.291	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	115.259.630.000	11.525.963	46,33%
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	127.198.280.000	12.719.828	51,13%
3	Các Cổ đông khác	6.325.000.000	632.500	2,54%
B. Số lượng phát hành thêm		2.213.660.000	221.366	0,8898%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	1.025.580.000	102.558	
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	1.131.810.000	113.181	
3	Các Cổ đông khác	56.270.000	5.627	
C. Kết quả sau khi phát hành thêm		250.996.570.000	25.099.657	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	116.285.210.000	11.628.521	46,33%
2	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Miền Nam	128.330.090.000	12.833.009	51,13%

3	Các Cổ đông khác	6.381.270.000	638.127	2,54%
---	------------------	---------------	---------	-------

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến việc phát hành cho cổ đông hiện hữu bao gồm lựa chọn thời điểm phát hành, đăng ký kinh doanh với Sở Tài chính thành phố Cần Thơ về việc tăng vốn điều lệ Công ty theo đúng quy định;

2. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi Điều lệ về nội dung vốn điều lệ tại Khoản 1 Điều 6 theo mức vốn điều lệ được cơ quan quản lý nhà nước chấp thuận, giao cho Hội đồng quản trị sửa đổi Điều lệ và hợp nhất các nội dung sửa đổi vào Điều lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất về sửa đổi điều lệ và báo cáo kết quả tăng vốn.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tăng vốn nêu tại Tờ trình này. Tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Minh Đức



Số: 18. /TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty hiện hành, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều, khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty với những nội dung được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này, bao gồm:

1. Bỏ Điều 51 về gia hạn hoạt động.
2. Sửa và bổ sung nội dung các Điều 1, 11, 18, 24, 26, 29, 30, 33, 34, 35, 37, 50.
3. Điều lệ mới còn 19 chương, 54 điều sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

Phụ lục
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ HAWASUCO

(Kèm theo Tờ trình số 18.../TTr-HĐQT ngày 13 / 5/2026 của Hội đồng quản trị)

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục là các dòng chữ thể hiện dưới dạng in nghiêng, in đậm; gạch ngang là bỏ.
- LDN: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
Điều 1. Giải thích thuật ngữ l) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của HAWASUCO được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của HAWASUCO thông qua bằng nghị quyết;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ ~~l) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của HAWASUCO được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của HAWASUCO thông qua bằng nghị quyết;~~	Hawasuco hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Điều 11. Quyền của cổ đông	Điều 11. Quyền của cổ đông <i>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</i>	Căn cứ khoản 5 Điều 115 LDN 2020 thì Điều lệ bổ sung khoản 4
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <i>từ đủ 51%</i> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều lệ Công ty được quy định một tỷ lệ cụ thể theo khoản 1 Điều 145 LDN 2020 (trên 50%)
Điều 24. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền	Điều 24. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Hội đồng quản trị	Theo khoản 5 Điều 115 LDN quy định

gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định của Điều lệ này và theo cơ chế được HAWASUCO quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.	2. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 05 ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.	
Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b) ... k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định mức lương và thưởng đối với Tổng Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định thù lao, thưởng và lợi ích khác đối	Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Quyết định Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b) ... k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định mức lương và thưởng đối với Tổng Giám đốc, quyết định thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Thư ký Công ty, Người phụ trách	Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 153 LDN Bỏ chức danh “người phụ trách quản trị” do Hawasuco không còn là công ty đại chúng

với Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý và Ban Kiểm soát Công ty; Quy chế trả lương cho người lao động; Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của Công ty;	~~quản trị; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;~~ r) ~~Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý và Ban Kiểm soát Công ty; Quy chế trả lương cho người lao động; Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của HAWASUCO.~~	Thuộc quyền của ĐHĐCĐ
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: g) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc trưởng văn phòng đại diện; bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định mức lương, lợi ích khác và khen thưởng Kế toán trưởng, phụ trách kế toán công ty con. p) Phê duyệt quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; phê duyệt Quy chế quản lý tài chính; phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý của công ty con.	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thường trực Hội đồng quản trị 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau: g) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị <i>từ 01% đến dưới 10%</i> tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; <i>h) Chủ tịch HĐQT được HĐQT ủy quyền thay mặt HĐQT thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết và chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định chế độ, tiền lương và quyền lợi khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, trưởng, phó các phòng nghiệp vụ, chủ tịch kiêm giám đốc và kế toán trưởng, phụ trách kế toán tại các công ty con hoặc trưởng văn phòng đại diện.</i> ~~p) Phê duyệt quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; Quy chế quản lý tài chính; phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý của công ty con.~~ 4. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thường trực Hội	Điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với quyền và nghĩa vụ của CT. HĐQT theo LDN quy định Hawasuco không có quy chế kiểm soát viên

4. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau. a) Giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành công việc khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản. b) Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của HAWASUCO.	đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau. a) Giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành công việc khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản. b) Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của HAWASUCO.	
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong số các trường hợp dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập; b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác; c) Có đề nghị ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị; d) Các trường hợp khác (nếu có). 10. Biểu quyết d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 8 khoản 2 Điều 39 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó; 16. Những người được mời dự thính: Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, những cán bộ quản lý khác (nếu không phải là thành viên Hội đồng quản trị) và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo thư mời của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền được biểu quyết như thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong số các trường hợp dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát ~~hoặc thành viên độc lập~~; b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác; c) Có đề nghị ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị; ~~d) Các trường hợp khác (nếu có).~~ 10. Biểu quyết ~~d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 8 khoản 2 Điều 39 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;~~ <i>16. Những người được mời tham gia họp Hội đồng quản trị: Thư ký Công ty, Ban Tổng Giám đốc không là thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, những người quản lý khác (nếu không phải là thành viên Hội đồng quản trị) và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo thư mời của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Quyền biểu quyết chỉ thuộc về thành viên Hội đồng quản trị hoặc người</i>	Không còn thành viên độc lập Bỏ Điểm d này quy định chưa được rõ ràng

	<i>được ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco.</i>	
Điều 33. Nghĩa vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc 2. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật (thứ hai) của HAWASUCO, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hằng ngày của HAWASUCO theo quy định của pháp luật, Điều lệ HAWASUCO, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, các quyết định và chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nghĩa vụ và quyền hạn được giao, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị, trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc tổ chức, điều hành các hoạt động tác nghiệp của HAWASUCO hằng ngày theo thẩm quyền được phân công; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của HAWASUCO. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 5. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn; điều hành và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của HAWASUCO trong phạm vi quyền hạn của mình và theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được ủy quyền. b) Tổ chức thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu các quyết định, nghị quyết này trái với pháp luật. Việc từ chối này phải được gửi cho Hội đồng quản trị bằng văn bản và	Điều 33. Tổng Giám đốc 2. Tổng Giám đốc là một trong hai người đại diện pháp luật của HAWASUCO, chịu trách nhiệm tổ chức điều hành hoạt động hằng ngày của HAWASUCO theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị; trực tiếp chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 5. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Tổng Giám đốc tham mưu và trình HĐQT phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn; điều hành và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của HAWASUCO trong phạm vi quyền hạn của mình. b) Tổ chức thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu các quyết định, nghị quyết này trái với pháp luật. Việc từ chối này phải được gửi cho Hội đồng quản trị bằng văn bản và phải nêu rõ lý do. c) Phối hợp với Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của HAWASUCO đã được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc theo LDN quy định

phải nêu rõ lý do.

c) Phối hợp với Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của HAWASUCO đã được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của HAWASUCO.

đ) Thực hiện ký kết các loại hợp đồng, các giao dịch, hồ sơ, chứng từ theo ủy quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

e) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong HAWASUCO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

g) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng, phó các đơn vị; đề xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện.

h) Tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định tiền lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong HAWASUCO (trừ trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều 29 Điều lệ này).

i) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, như sau:

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị xây dựng

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của HAWASUCO.

đ) Thực hiện ký kết các loại hợp đồng, các giao dịch, hồ sơ, chứng từ theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ và các quy chế nội bộ khác.

~~e) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong HAWASUCO, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.~~

e) **Đề xuất với** Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng, phó các đơn vị; đề xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê duyệt mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ, chủ tịch, giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện.

g) Tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, quyết định tiền lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong HAWASUCO (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT và Chủ tịch HĐQT).

h) Thực hiện chế độ báo cáo; tham mưu, đề xuất kế hoạch đầu tư, dự án hợp tác đầu tư, các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của HAWASUCO theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; tổ chức lập và trình Hội đồng quản trị các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

i) Đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Tổng

kế hoạch đầu tư và các dự án hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước trình Hội đồng quản trị phê chuẩn.

- Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Chuẩn bị đầy đủ các báo cáo theo chương trình nghị sự mà Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát yêu cầu.

- Vào cuối năm tài chính, Tổng Giám đốc tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.

- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của HAWASUCO phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của HAWASUCO theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình cho Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của HAWASUCO.

- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý HAWASUCO cho Hội đồng quản trị.

- Đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Tổng Giám đốc hoặc những biến động lớn trong HAWASUCO.

- Được đưa ra những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố... và phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó, đồng thời phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.

- Thực hiện một số công việc khác do Chủ tịch Hội

Giám đốc hoặc những biến động lớn trong HAWASUCO. Được đưa ra những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố... và phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó, đồng thời phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.

k) Thực hiện một số công việc khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phân công.

l) Phê duyệt và ký kết các hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 01% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán.

6. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

đồng quản trị, Hội đồng quản trị phân công. 6. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.		
Điều 34. Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty 1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị HAWASUCO để hỗ trợ công tác quản trị tại HAWASUCO được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có thể kiêm nhiệm Thư ký Công ty. 2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a) Có hiểu biết về pháp luật; b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp nhận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của HAWASUCO. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị HAWASUCO khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động. 4. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có quyền và nghĩa vụ sau: a) Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa HAWASUCO và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;	Điều 34. Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty 1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị HAWASUCO để hỗ trợ công tác quản trị tại HAWASUCO được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có thể kiêm nhiệm Thư ký Công ty. 2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a) Có hiểu biết về pháp luật; b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp nhận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của HAWASUCO. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị HAWASUCO khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động. 4. Người phụ trách quản trị HAWASUCO có quyền và nghĩa vụ sau: a) Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa HAWASUCO và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;	HAWASUCO đã hủy tư cách công ty đại chúng nên bỏ chức danh này mà bổ sung một số nhiệm vụ cụ thể cho Thư ký Công ty.

c) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

d) Tham dự các cuộc họp; tư vấn về thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị;

đ) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;

f) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO;

g) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Thư ký Công ty: Xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị của HAWAUCO.

~~e) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;~~

~~d) Tham dự các cuộc họp; tư vấn về thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị;~~

~~đ) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;~~

~~e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;~~

~~f) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO;~~

~~g) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO;~~

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Thư ký Công ty: Xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; **ghi chép các biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và khi có yêu cầu của lãnh đạo Công ty;**

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị, **Ban Tổng Giám đốc** trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị của HAWAUCO;

d) Hỗ trợ HAWASUCO trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ

	<i>nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</i> <i>đ) Tư vấn lập thủ tục các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, quy định mà người đại diện vốn nhà nước tại HAWASUCO phải xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu;</i> <i>e) Cung cấp thông tin tài chính, bản sao các thủ tục họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;</i> <i>g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của HAWASUCO;</i> <i>h) Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ HAWASUCO.</i>	
Điều 35. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Điều 35. Ứng cử, đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa 05 ứng viên.	Theo khoản 5 Điều 115 LDN quy định
Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát d) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của HAWASUCO.	Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát ~~d) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của HAWASUCO.~~	Do HAWASUCO không áp dụng mô hình kiểm toán nội bộ

h) Trường hợp phát hiện hành vi, vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ HAWASUCO của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả; r) Có quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.		
Điều 50. Chấm dứt hoạt động 1. HAWASUCO có thể bị giải thể trong những trường hợp sau: a) Kết thúc thời hạn hoạt động của HAWASUCO, kể cả sau khi đã gia hạn; b) Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Việc giải thể HAWASUCO trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.	Điều 50. Chấm dứt hoạt động HAWASUCO <i>chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:</i> <i>a) Giải thể:</i> - Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <i>b) Phá sản;</i> <i>c) Các trình tự, thủ tục và điều kiện chấm dứt hoạt động thực hiện theo Điều 208 và 209 Luật Doanh nghiệp.</i>	Theo Điều 207, 208, 209 LDN quy định
Điều 51. Gia hạn hoạt động 1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của HAWASUCO theo đề nghị của Hội đồng quản trị. 2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Điều 51. Gia hạn hoạt động 1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của HAWASUCO theo đề nghị của Hội đồng quản trị. 2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Hawasuco hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp



Cần Thơ, ngày 12.. tháng 5 năm 2026

Số: 19../TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang (sửa đổi năm 2025);

Căn cứ Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 năm 2021);

Hội đồng quản trị nhận thấy: Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sau một thời gian được ban hành và áp dụng, trước sự phát triển không ngừng của Công ty từ mô hình hoạt động đến bộ máy quản lý và những thay đổi trong hệ thống các văn bản pháp luật của Nhà nước, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã phát sinh nhiều bất cập, không còn phù hợp với các quy định hiện hành. Do đó, để đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát phù hợp với mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung theo bản dự thảo đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

Phụ lục

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Kèm theo Tờ trình số 19./TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi năm 2025) gọi tắt là Điều lệ Hawasuco;
- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục là các dòng chữ thể hiện dưới dạng in nghiêng, in đậm; gạch ngang là bỏ.

Quy định tại Quy chế hiện hành	Quy định tại Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT 1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Hawasuco, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Hawasuco và của các đơn vị trong Hawasuco. 2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Hawasuco và các nghĩa vụ sau: e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Hawasuco theo quy định của pháp luật.	Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT 1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của ~~Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan~~ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Hawasuco, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Hawasuco và của các đơn vị trong Hawasuco. 2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Hawasuco và các nghĩa vụ sau: e) ~~Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Hawasuco theo quy định của pháp luật.~~	Đã hủy tư cách công ty đại chúng
Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT 1. HĐQT Hawasuco có 07 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động của Hawasuco trong từng thời kỳ. 2. Cơ cấu thành viên HĐQT phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, trong	Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT 1. HĐQT Hawasuco có 07 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 05 thành viên HĐQT. ~~Số lượng thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động của Hawasuco trong từng thời kỳ.~~ 2. ~~Cơ cấu thành viên HĐQT phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, trong đó phải~~	LDN 2020 không quy định

đó phải có tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT phải là thành viên HĐQT không điều hành.	~~có tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT phải là thành viên HĐQT không điều hành.~~	
Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT 3. Thành viên HĐQT của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa năm (05) công ty khác.	Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT 3. Thành viên HĐQT của HAWASUCO có thể đồng thời là thành viên tại các công ty khác theo pháp luật hiện hành.	Điều 155 LDN và điểm c khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty quy định
Điều 8. Chủ tịch HĐQT 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm Tổng Giám đốc của Hawasuco. 3. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Hawasuco và có các quyền và nghĩa vụ sau: a) Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật (thứ nhất) của Hawasuco, chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động của Hawasuco theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hawasuco, nghị quyết và quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ. b) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, chỉ đạo lập báo cáo tài chính hằng năm; báo cáo về tình hình kinh doanh của Hawasuco; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Hawasuco lên ĐHĐCĐ. c) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; phân công các thành viên HĐQT kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hawasuco.	Điều 8. Chủ tịch HĐQT 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT ~~không được~~ có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của Hawasuco. 3. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Hawasuco và có các quyền và nghĩa vụ sau: a) ~~Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật (thứ nhất) của Hawasuco,~~ Chủ tịch HĐQT là một trong hai người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động của Hawasuco theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hawasuco, nghị quyết và quyết định của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ. b) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, chỉ đạo lập báo cáo tài chính hằng năm; báo cáo về tình hình kinh doanh của Hawasuco; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Hawasuco lên ĐHĐCĐ. c) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; phân công các thành viên HĐQT kiểm tra, giám sát các hoạt	Theo LDN và khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty quy định

d) Chuẩn bị hoặc chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa họp HĐQT. e) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT. f) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. g) Phê duyệt dự án đầu tư thuộc thẩm quyền có mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên (trừ các thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ). h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; giám đốc, phó giám đốc chi nhánh; trưởng, phó phòng ban nghiệp vụ; chủ tịch và giám đốc công ty con hoặc văn phòng đại diện. i) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Hawasuco. Phê duyệt kế hoạch giao khoán chi phí cho các chi nhánh trực thuộc. k) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc. l) Quyết định mọi vấn đề về thu, chi tài chính của Hawasuco. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Hawasuco đã được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua. m) Có trách nhiệm thay mặt HĐQT ký các văn bản, quyết định, quy định, thỏa thuận thuộc thẩm quyền của HĐQT và đã được HĐQT thông qua theo đúng quy định.	động của Hawasuco. d) Chuẩn bị hoặc chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa họp HĐQT. đ) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT. e) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. g) Phê duyệt dự án đầu tư thuộc thẩm quyền có mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên (trừ các thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ) từ 01% đến dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. h) Chủ tịch HĐQT được HĐQT ủy quyền thay mặt HĐQT thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, ký hợp đồng lao động và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; ~~giám đốc, phó giám đốc chi nhánh;~~ trưởng, phó các phòng ban nghiệp vụ; chủ tịch, giám đốc và kế toán trưởng, kế toán phụ trách công ty con hoặc văn phòng đại diện. i) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Hawasuco. Phê duyệt kế hoạch giao khoán chi phí cho các ~~chi nhánh~~ đơn vị trực thuộc. k) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc. l) ~~Quyết định mọi vấn đề về thu, chi tài chính của Hawasuco. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Hawasuco~~ thuộc thẩm quyền theo Điều lệ Hawasuco và các kế hoạch khác đã được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua.	
---	---	--

n) Ký kết hợp đồng, các giao dịch giữa Hawasuco với các đối tác và nội bộ có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của HĐQT). o) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc được ký kết một số hợp đồng hoặc giao dịch với các đối tác và nội bộ thuộc thẩm quyền của mình. p) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	m) Có trách nhiệm thay mặt HĐQT ký các văn bản, quyết định, quy định, thỏa thuận thuộc thẩm quyền của HĐQT và ĐHĐCĐ và đã được HĐQT và ĐHĐCĐ ủy quyền thông qua theo đúng quy định. n) Ký kết hợp đồng, các giao dịch giữa Hawasuco với các đối tác và nội bộ có giá trị từ 01% đến dưới 10% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. o) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc được ký kết một số hợp đồng hoặc giao dịch với các đối tác và nội bộ thuộc thẩm quyền của mình. p) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	
Điều 10. Thư ký Công ty 1. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco. 2. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức, triệu tập họp ĐHĐCĐ; tham dự các cuộc họp; ghi chép các biên bản họp theo yêu cầu của HĐQT; b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; chịu trách nhiệm trước HĐQT, Chủ tịch HĐQT về các nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT phân công; c) Tư vấn cho HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; tư vấn về thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của các cuộc họp và đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với luật pháp;	Điều 10. Thư ký Công ty ~~1. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hawasuco.~~ 2. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a) Hỗ trợ tổ chức, triệu tập họp ĐHĐCĐ; tham dự các cuộc họp; ghi chép các biên bản họp theo yêu cầu của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và khi có yêu cầu của lãnh đạo Công ty; b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; chịu trách nhiệm trước HĐQT, Chủ tịch HĐQT về các nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT phân công; c) Tư vấn cho HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; tư vấn về thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của các cuộc họp và đảm bảo các nghị quyết, quyết định của	Theo quy định Điều lệ Công ty

d) Tư vấn Hawasuco trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; e) Hỗ trợ Hawasuco trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho cổ đông, thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát; f) Giám sát và báo cáo HĐQT về nghĩa vụ công bố thông tin của Hawasuco; g) Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định pháp luật và Điều lệ Hawasuco.	HĐQT phù hợp với luật pháp; <i>tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, quy định mà người đại diện vốn nhà nước tại HAWASUCO phải xin ý kiến cơ quan đại diện chủ sở hữu;</i> d) Tư vấn Hawasuco trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; đ) Hỗ trợ Hawasuco trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho cổ đông, thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát; e) Giám sát và báo cáo HĐQT về nghĩa vụ công bố thông tin của Hawasuco; g) Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định pháp luật và Điều lệ Hawasuco.	
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Hawasuco và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Hawasuco và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Hawasuco và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a) ~~Quyết định~~ <i>Xây dựng</i> chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và ~~ngân sách~~ hàng năm; h) Quyết định hợp đồng, giao dịch, đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của HAWASUCO được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán và ~~hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;~~ q) ~~Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy~~	Quy định theo LDN và Điều lệ Công ty

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Hawasuco sau khi được ĐHĐCĐ thông qua. Quyết định ban hành các quy chế: Quy chế về công bố thông tin; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Thi đua – Khen thưởng; Quy chế Tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự; Quy chế trả lương Người lao động; Quy chế trả lương, thù lao và tiền thưởng Người quản lý; Quy chế Chi tiêu nội bộ và các văn bản định chế khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.	~~chế nội bộ về quản trị Hawasuco sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.~~ Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt quyết định ban hành các quy chế: Quy chế về công bố thông tin; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Thi đua – Khen thưởng; Quy chế Tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự; Quy chế trả lương Người lao động; Quy chế trả lương, thù lao và tiền thưởng Người quản lý; Quy chế Chi tiêu nội bộ và các văn bản định chế khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.	
Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch: 1. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của HAWASUCO và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch: 1. Thông qua Trình ĐHĐCĐ phê duyệt hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của HAWASUCO và hợp đồng, ~~giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;~~	
Điều 19. Biểu quyết và thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT 1. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT tại cuộc họp: d) Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 8 Điều 38 Điều lệ Hawasuco được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.	Điều 19. Biểu quyết và thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT 1. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT tại cuộc họp: ~~d) Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 8 Điều 38 Điều lệ Hawasuco được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.~~	bỏ điểm d này chưa được quy định rõ ràng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Sô: 08/TTr-BKS

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty
(sửa đổi, bổ sung năm 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước –
Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung
lần năm 2025);*

*Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần
CTN - CTĐT Hậu Giang (năm 2021);*

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang (năm 2021) được xây dựng theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2006, Điều lệ Công ty năm 2021 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tuy nhiên, đến nay một số quy định pháp luật nói trên đã thay đổi và hết hiệu lực thi hành. Ngoài ra, sau khi rà soát Ban Kiểm soát nhận thấy cần chỉnh sửa một số nội dung để đảm bảo phù hợp với hoạt động thực tiễn của Ban Kiểm soát.

Do đó, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được sửa đổi, bổ sung năm 2026 theo bản Dự thảo đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu VT.





Số: 04../NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua các báo cáo tại Đại hội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua toàn văn Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 với các chỉ tiêu chính, như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng nước tiêu thụ	M ³	15.337.962	15.838.300
2	Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	18,48	15,00
3	Tổng doanh thu (trước thuế VAT)	Tỷ đồng	378,106	382,325
4	Tổng chi phí	Tỷ đồng	359,357	372,616
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,749	9,709
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	15,181	7,767
7	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	6,10	3,122
8	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	2,41	1,23
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	Lớn hơn 1	Lớn hơn 1

Điều 2. Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.

Điều 3. Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 4. Thông qua toàn văn nội dung tóm tắt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 sau kiểm toán.

Điều 5. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị Quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức



Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang đã được kiểm toán, như sau:

1. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	627.694.540.950
2	Nợ phải trả	Đồng	279.745.163.224
3	Doanh thu thuần	Đồng	377.393.628.970
4	Vốn chủ sở hữu	Đồng	347.949.377.726
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.749.359.027
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	15.180.788.446

2. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang và các Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / . *Null*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb. *qu*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



[Signature]
Vũ Minh Đức



Số: 03/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang, như sau:

1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	21.750.953.885	100%
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.938.739.540	100%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	17.812.214.345	100%
5	Trừ LNST Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long được giữ lại theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022	Đồng	191.043.601	100%

6	Lợi nhuận còn lại	Đồng	17.621.170.744	100%
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	4.405.292.686	100%
6.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34,2%)	Đồng	5.991.198.053	100%
6.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%)	Đồng	264.317.561	100%
6.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,3% LNST).	Đồng	6.960.362.444	100%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN	So NQ năm 2025 (đạt %)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	18.749.359.027	154,48
2	Trích quỹ phát triển KH&CN	Đồng	0	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	3.568.570.581	147,04
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	15.180.788.446	156,34
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (25%)	Đồng	3.795.197.112	156,34
4.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (34%).	Đồng	5.161.468.072	153,34
4.3	Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (1,5%).	Đồng	227.711.826	156,34
4.4	Lợi nhuận chia cổ tức (39,5% LNST).	Đồng	5.996.411.436	156,34
5	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần	%	2,41	156,49

3. Kế hoạch thực hiện chia cổ tức năm 2025:

- Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức: Chậm nhất ngày 01/7/2026.
- Phương thức chi trả: Trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời gian thông báo chi cổ tức: Sau ngày 01/7/2026.
- Thời gian chi trả: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ra thông báo chi cổ tức.
- Địa điểm nhận cổ tức bằng tiền mặt: Phòng Tài chính - Kế hoạch Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, số 263, đường Trần Hưng Đạo, phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./. *Am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BTGD, BKS, KTT,
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb. *am*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Am
Vũ Minh Đức



Số: ...H. /NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc phê duyệt Phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính
và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê duyệt Phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026 của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang, như sau:

1. Phương án sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hợp nhất năm 2026:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Vốn điều lệ	Trđ	248.783
2	Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	15.838.300
3	Doanh thu	Trđ	382.325
4	Tổng chi phí	Trđ	372.616
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.709

6	Trích quỹ phát triển khoa học & công nghệ	Trđ	
7	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	7.767
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	3,12
9	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,23
10	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 (Trích theo tỷ lệ % LNST)		
10.1	Lợi nhuận sau thuế còn lại	Trđ	7.767
10.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển 25% x LNST	Trđ	1.942
10.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động 34% x LNST	Trđ	2.641
10.4	Trích Quỹ thưởng Người quản lý 1,5% x LNST	Trđ	116
10.5	Lợi nhuận để chia cổ tức 39,5% x LNST	Trđ	3.068

2. Kế hoạch quỹ tiền lương người quản lý (Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng) và quỹ tiền lương người lao động hợp nhất năm 2026

Tổng quỹ lương người quản lý: 6.953.659.978 đồng.

Tổng quỹ lương người lao động: 74.934.662.023 đồng.

Tổng quỹ lương người quản lý và người lao động: 81.888.322.001 đồng.

(Số tiền bằng chữ: Tám mươi một tỷ, tám trăm tám mươi tám triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn, không trăm lẻ một đồng).

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, linh hoạt điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo tình hình hoạt động thực tế của đơn vị, nhưng vẫn phải đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026, như sau:

1. Kết quả thực hiện chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025

Công ty đã thực hiện chi thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thù lao	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					1.364.409.774	
1	Vũ Minh Đức	Thành viên HĐQT	7.027.000	17.907.516	490.488.161	đến ngày 17/3/2025

		Chủ tịch HĐQT	50.000.000	472.580.645		từ ngày 18/3/2025
2	Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	127.419.355	452.301.613	đến ngày 17/3/2025
		Thành viên HĐQT	7.027.000	11.333.871		từ ngày 18/3/2025
		Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	313.548.387		từ ngày 06/5/2025
3	Bùi Trọng Lực	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
4	Quách Minh Hiền	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
5	Cao Thế Khải	Thành viên HĐQT	7.027.000	84.324.000	84.324.000	
6	Huỳnh Trung Tín	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
7	Nguyễn Dũng Tiến	Thành viên HĐQT	7.027.000	29.241.387	29.241.387	đến ngày 05/5/2025
8	Vũ Trung Kiên	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
9	Vũ Trường Giang	Thành viên HĐQT	7.027.000	55.082.613	55.082.613	từ ngày 06/5/2025
II. BAN KIỂM SOÁT					531.528.000	
1	Lý Thanh Quang	Trưởng ban KS	31.700.000	380.400.000	380.400.000	
2	La Thụy Phiêng	Thành viên BKS	6.297.000	26.203.645	26.203.645	đến ngày 05/5/2025
3	Dương Anh Cường	Thành viên BKS	6.297.000	49.360.355	49.360.355	từ ngày 06/5/2025
4	Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên BKS	6.297.000	75.564.000	75.564.000	
III. THƯ KÝ CÔNG TY					56.676.000	
1	Nguyễn Bá Nam	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	đến ngày 01/7/2025
2	Nguyễn Thị Thu Ba	Thư ký Công ty	4.723.000	28.338.000	28.338.000	từ ngày 02/7/2025
Tổng cộng (I+II+III)					1.952.613.774	
<i>Bảng chữ: Một tỷ chín trăm năm mươi hai triệu sáu trăm mười ba nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng./.</i>						

2. Kế hoạch dự toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/ tháng)	Số người	Cộng thu nhập (đồng/năm)	Ghi chú
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				1.501.620.000	
1	Chủ tịch HĐQT	50.000.000	1	600.000.000	
2	Phó chủ tịch HĐQT	40.000.000	1	480.000.000	
3	Thành viên HĐQT	7.027.000	5	421.620.000	
II. BAN KIỂM SOÁT				531.528.000	

1	Trưởng Ban Kiểm soát	31.700.000	1	380.400.000	
2	Thành viên BKS	6.297.000	2	151.128.000	
III. THƯ KÝ CÔNG TY		4.723.000	1	56.676.000	
Tổng cộng (I+II+III)				2.089.824.000	
Bằng chữ: Hai tỷ không trăm tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng./.					

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026, gồm các đơn vị có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

Địa chỉ: 64/4, đường ĐHT 21, P. Đông Hưng Thuận, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Tây nam bộ.

Địa chỉ: 15-13, đường Võ Nguyên Giáp, P. Hưng Phú, TP. Cần Thơ.

3. Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP. HCM (AISC).

Địa chỉ: Số 389A, đường Điện biên phủ, P. Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Địa chỉ: Số 33, Phan Văn Khỏe, P. Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / *Am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb. *Am*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc phê duyệt phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu
để tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất phê duyệt Phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang theo nội dung Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính như sau:

Cơ cấu cổ đông trước và sau khi tăng vốn

ST T	Nội dung	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
A. Trước khi phát hành		248.782.910.000	24.878.291	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	115.259.630.000	11.525.963	46,33%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Miền Nam	127.198.280.000	12.719.828	51,13%
3	Các cổ đông khác	6.325.000.000	632.500	2,54%

B. Số lượng phát hành thêm		2.213.660.000	221.366	0,8898%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ)	1.025.580.000	102.558	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Miền Nam và các cổ đông khác	1.188.080.000	118.808	
C. Kết quả sau khi phát hành thêm		250.996.570.000	25.099.657	100,00%
1	UBND tỉnh Hậu Giang (nay là UBND TP Cần Thơ).	116.285.210.000	11.628.521	46,33%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Miền Nam và các cổ đông khác	134.711.360.000	13.471.136	53,67%

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

1. Thực hiện toàn bộ các thủ tục liên quan đến việc phát hành cho cổ đông hiện hữu bao gồm lựa chọn thời điểm phát hành, đăng ký kinh doanh với Sở Tài chính thành phố Cần Thơ về việc tăng vốn điều lệ Công ty theo đúng quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi Điều lệ về nội dung vốn điều lệ tại Khoản 1 Điều 6 theo mức vốn điều lệ được cơ quan quản lý nhà nước chấp thuận, giao cho Hội đồng quản trị sửa đổi Điều lệ và hợp nhất các nội dung sửa đổi vào Điều lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất về sửa đổi Điều lệ và báo cáo kết quả tăng vốn.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tăng vốn nêu tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của HĐQT Công ty. Tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./. *Ku*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Minh Đức



Số: .08../NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần
Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang theo Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

1. Bỏ Điều 51 về gia hạn hoạt động.
2. Sửa đổi và bổ sung nội dung các Điều 1, 11, 18, 24, 26, 29, 30, 33, 34, 35, 37, 50.

(Đính kèm Điều lệ Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang sửa đổi, bổ sung năm 2026 và Phụ lục những nội dung điều chỉnh của Điều lệ).

Điều 2. Điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung năm 2026 có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ của Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / . *tu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb. *uu*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**



Số: 09/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
Sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang theo Tờ trình số 19/TTr-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

(Đính kèm Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026).

Điều 2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026 có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 năm 2021.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / *Ấn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, ntib.



Vũ Minh Đức



Số: 10.../NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty
sửa đổi, bổ sung năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang tổ chức ngày 15/5/2026;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026 theo Tờ trình số 20/TTr-BKS ngày 13/5/2026 của Ban Kiểm soát Công ty.

(Đính kèm Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026).

Điều 2. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 năm 2026 có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 năm 2021.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BTGD, BKS, KTT;
- Công bố tới cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Minh Đức



Cần Thơ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

Số: 11.. /BB-ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang (tên viết tắt HAWASUCO).

Mã số doanh nghiệp: 1800544868. Ngày cấp: Lần đầu ngày 02/02/2004 và thay đổi lần thứ 19, ngày 25/8/2025.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ.

Thời gian họp Đại hội đồng cổ đông: 07 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2026.

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang, Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường Vị-Tân, thành phố Cần Thơ.

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự:

- Ông Huỳnh Công Chức – Phó Trưởng phòng Hành chính – Quản trị thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội gồm có:

+ Đại biểu khách mời: Bà Lương Thị Hồng Đào – Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;

+ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;

+ Các cổ đông, đại diện sở hữu, ủy quyền của các cổ đông Công ty;

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

- Ông Lý Thanh Quang – Trưởng ban Kiểm soát Công ty, Trưởng ban Thẩm tra tư cách báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, như sau:

- Tổng số cổ đông được triệu tập bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty là 122 cổ đông, đại diện cho 24.878.291 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tính đến 07 giờ 30 phút, ngày 15/5/2026, tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và qua ủy quyền, đại diện sở hữu là 25 cổ đông, tương ứng với 24.467.691 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty là hợp lệ và có đủ điều kiện để tiến hành.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Ông Huỳnh Công Chúc – Phó Trưởng phòng Hành chính – Quản trị thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch gồm có:

- + Ông Vũ Minh Đức – Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa);
- + Ông Huỳnh Thông Minh – Phó Chủ tịch HĐQT;
- + Ông Bùi Trọng Lực - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
- + Ông Quách Minh Hiền - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc;
- + Ông Cao Thế Khải - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.

- Ban Thư ký gồm có:

- + Bà Nguyễn Thị Thu Ba – Thư ký HĐQT;
- + Ông Danh Duy Tân - Nhân viên Phòng Kỹ thuật.

- Ban Kiểm phiếu gồm có:

- + Ông Nguyễn Văn Vô – PTP Kỹ thuật – Trưởng ban;
- + Ông Nguyễn Văn Nhẹ – NV Phòng Kỹ thuật – Thành viên;
- + Bà Phan Thị Thu Thảo – NV Phòng Tài chính – Kế hoạch – Thành viên;

Đại hội biểu quyết thông qua thành phần nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

1. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Quách Minh Hiền thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

2. Thông qua các báo cáo tại Đại hội:

- **Ông Bùi Trọng Lực** trình bày Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

- **Ông Trần Hồng Đăng** trình bày Tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025.

- **Ông Cao Thế Khải** trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

- **Ông Lý Thanh Quang** – Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

3. Thông qua các tờ trình tại Đại hội:

Ông Quách Minh Hiền trình Đại hội thông qua các tờ trình:

- Tờ trình v/v thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025.
- Tờ trình v/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
- Tờ trình v/v thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026.
- Tờ trình v/v thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025; kế hoạch dự toán thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2026.
- Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
- Tờ trình v/v thông qua phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty.
- Tờ trình v/v thông qua Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2026).
- Tờ trình v/v Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi, bổ sung năm 2026).
- Tờ trình v/v Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (sửa đổi, bổ sung năm 2026).

4. Thảo luận của cổ đông:

- Đoàn Chủ tịch gợi ý cho các cổ đông tham gia thảo luận các vấn đề đã được trình bày tại Đại hội.

- Ý kiến cổ đông:

+ Ý kiến của cổ đông Bùi Trọng Lực: Thống nhất các nội dung do HĐQT, Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ. Riêng Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ, do phương án quy định cụ thể số lượng cổ phần cho từng nhà đầu tư, nên trường hợp không mua đủ theo dự kiến thì Phương án sẽ khó triển khai thành công.

Để đảm bảo tính khả thi và thuận lợi trong thực hiện, đề xuất bổ sung nội dung: Trường hợp chào bán lần đầu không thành công, HĐQT được quyết định tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu ở các lần tiếp theo, bảo đảm tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước của UBND thành phố Cần Thơ duy trì ở mức 46,33% theo chủ trương được phê duyệt; phần còn lại do Công ty CP Đầu tư xây lắp Miền Nam và các cổ đông khác mua tương đương 53,67%. Việc bổ sung này giúp linh hoạt trong phân phối cổ phần và hạn chế rủi ro không hoàn tất đợt phát hành.

+ Các cổ đông khác tham dự Đại hội thống nhất với nội dung do cổ đông Bùi Trọng Lực đề xuất, và thống nhất với các nội dung đã được HĐQT và BKS trình bày tại Đại hội và không có ý kiến đóng góp về nội dung các báo cáo và tờ trình nêu trên.

5. Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình tại Đại hội:

Ông Cao Thế Khải điều khiển phần biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình tại Đại hội, như sau:

- Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo:

- + Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- + Báo cáo tóm tắt BCTC hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán;
- + Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- + Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Thông qua Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024/5.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Thông qua Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Thông qua Tờ trình v/v thông qua phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Thông qua Tờ trình v/v thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025; kế hoạch dự toán thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2026.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Tờ trình v/v thông qua phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty: Thống nhất bổ sung các nội dung do cổ đông Bùi Trọng Lực đề xuất nêu trên.

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác

Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Tờ trình v/v thông qua Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2026)

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Tờ trình v/v Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi, bổ sung năm 2026).

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

- Tờ trình v/v Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (sửa đổi, bổ sung năm 2026).

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

III. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Ông Danh Duy Tân thay mặt Ban Thư ký trình Đại hội thông qua toàn văn dự thảo các Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

- Nghị quyết v/v thông qua các báo cáo tại Đại hội.
- Nghị quyết v/v thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025.
- Nghị quyết v/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
- Nghị quyết v/v thông qua phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương hợp nhất năm 2026.
- Nghị quyết v/v thông qua báo cáo thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025; kế hoạch dự toán thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2026.
- Nghị quyết v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
- Nghị quyết v/v thông qua phương án phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty (có điều chỉnh lại nội dung trường hợp Công ty chào bán cổ phiếu lần đầu không thành công, HĐQT được quyết định tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu ở các lần tiếp theo, bảo đảm tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước của UBND thành phố Cần Thơ duy trì ở mức 46,33% theo chủ trương được phê duyệt; phần còn lại do Công ty CP Đầu tư xây lắp Miền Nam và các cổ đông khác mua tương đương tỷ lệ là 53,67%).
- Nghị quyết v/v thông qua Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2026).
- Nghị quyết v/v Quy chế hoạt động của HĐQT (sửa đổi, bổ sung năm 2026).
- Tờ trình v/v Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (sửa đổi, bổ sung năm 2026).

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn dự thảo các Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
Số phiếu	24.467.691	24.467.691	0	0
Tỷ lệ đạt %	100%	100%	0%	0%

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Vũ Minh Đức – Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày và được lập thành 01 bản gốc lưu tại Công ty, các bản sao có giá trị pháp lý như nhau./.

TM. BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu Ba

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Vũ Minh Đức